



HAGL Agrico

CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP QUỐC TẾ
HOÀNG ANH GIA LAI



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

2022

MỤC LỤC

1

THÔNG TIN CHUNG

- 01 Thông tin cơ bản 04
- 02 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh 08
- 03 Mô hình quản trị và bộ máy quản lý 12
- 04 Định hướng phát triển 16
- 05 Các yếu tố rủi ro 20

2

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

- 01 Báo cáo tác động kinh doanh chung năm 2022 26
- 02 Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh 28
- 03 Thành viên Ban điều hành 30
- 04 Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án 36
- 05 Tình hình tài chính 38
- 06 Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu 40

3

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- 01 Đánh giá kết quả hoạt động của kinh doanh 44
- 02 Tình hình tài chính 45
- 03 Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý 46
- 04 Kế hoạch phát triển trong tương lai 47

4

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- 01 Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty 50
- 02 Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám Đốc 51
- 03 Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị 52

5

QUẢN TRỊ CÔNG TY

- 01 Hội đồng quản trị 56
- 02 Ban kiểm soát 62
- 03 Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát 65

6

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

- 01 Tác động lên môi trường 70
- 02 Quản lý nguồn nhiên liệu và năng lượng 71
- 03 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường 72
- 04 Chính sách liên quan đến người lao động 73
- 05 Kết nối cộng đồng, nâng cao đời sống xã hội 76
- 06 Cùng nhau phát triển 78

7

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

- 01 Thông tin chung 82
- 02 Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc 84
- 03 Báo cáo Kiểm toán độc lập 86
- 04 Bảng cân đối kế toán hợp nhất 88
- 05 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất 90
- 06 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất 92
- 07 Thuyết minh báo cáo tài chính 94

HAGL Agrico

Tên Công ty tiếng Việt:
CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP QUỐC TẾ HOÀNG ANH GIA LAI

Tên Công ty tiếng Anh:
HOANG ANH GIA LAI AGRICULTURAL JOINT STOCK COMPANY

Tên viết tắt:
HAGL Agrico



GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP

5900712753 do Sở kế hoạch
và đầu tư tỉnh Gia Lai cấp
lần đầu ngày 26/05/2010 và thay
đổi lần thứ 19 ngày 18/03/2021



ĐỊA CHỈ

Tầng 11, Tòa nhà HAGL
15 Trường Chinh, P. Phù Đổng,
TP. Pleiku, Tỉnh Gia Lai



SỐ ĐIỆN THOẠI

(+84 - 269) 222 22 85



WEBSITE

www.haagrico.com



MÃ CỔ PHIẾU

HNG



MỆNH GIÁ CỔ PHẦN

10.000 VNĐ



TỔNG CỔ PHẦN

1.108.553.895



VỐN ĐIỀU LỆ

11.085.538.950.000 VNĐ

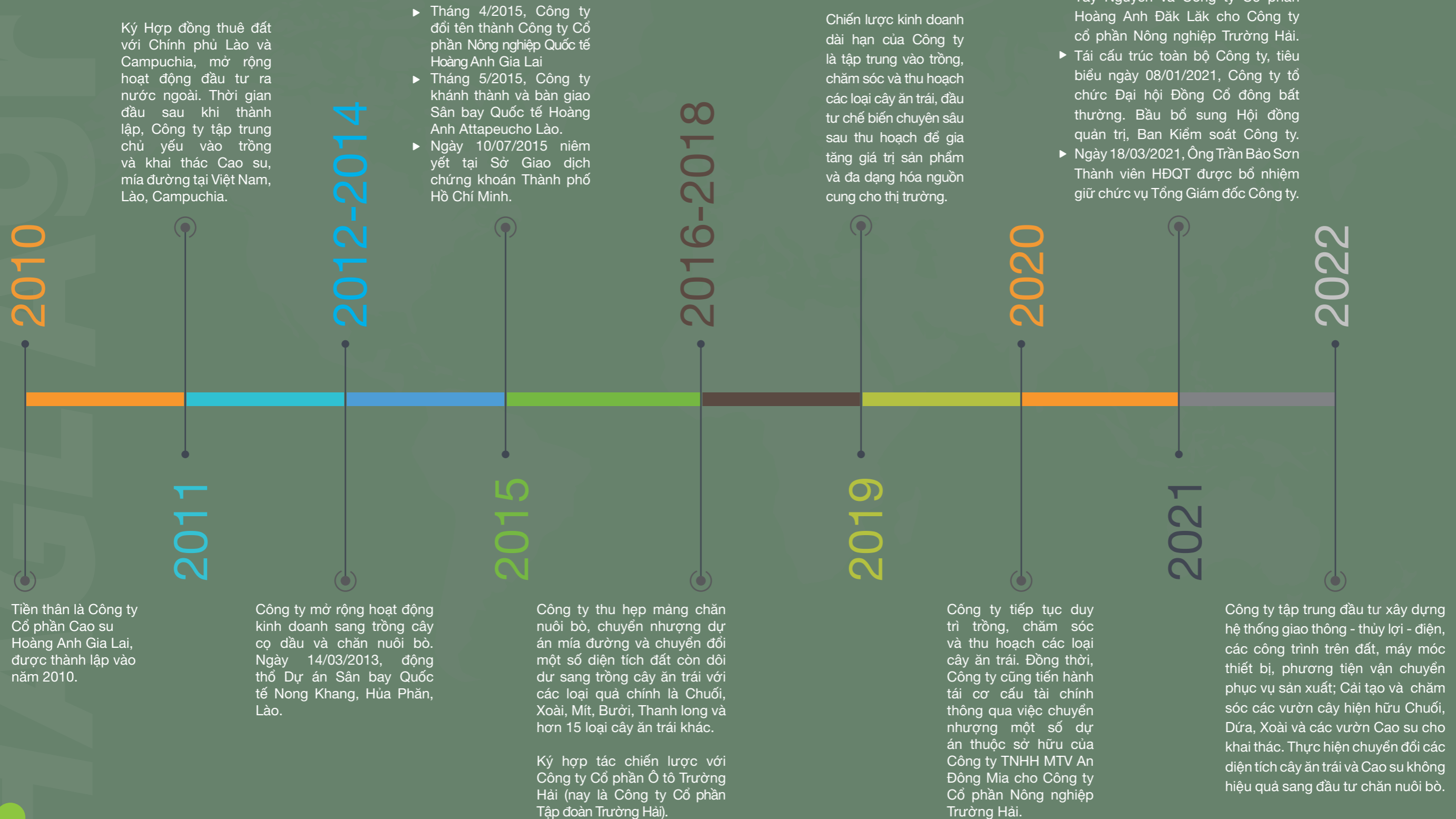
CHƯƠNG

01

Thông Tin Chung

- 01 Thông tin cơ bản
- 02 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- 03 Mô hình quản trị và bộ máy quản lý
- 04 Định hướng phát triển
- 05 Các yếu tố rủi ro

Quá trình hình thành và phát triển

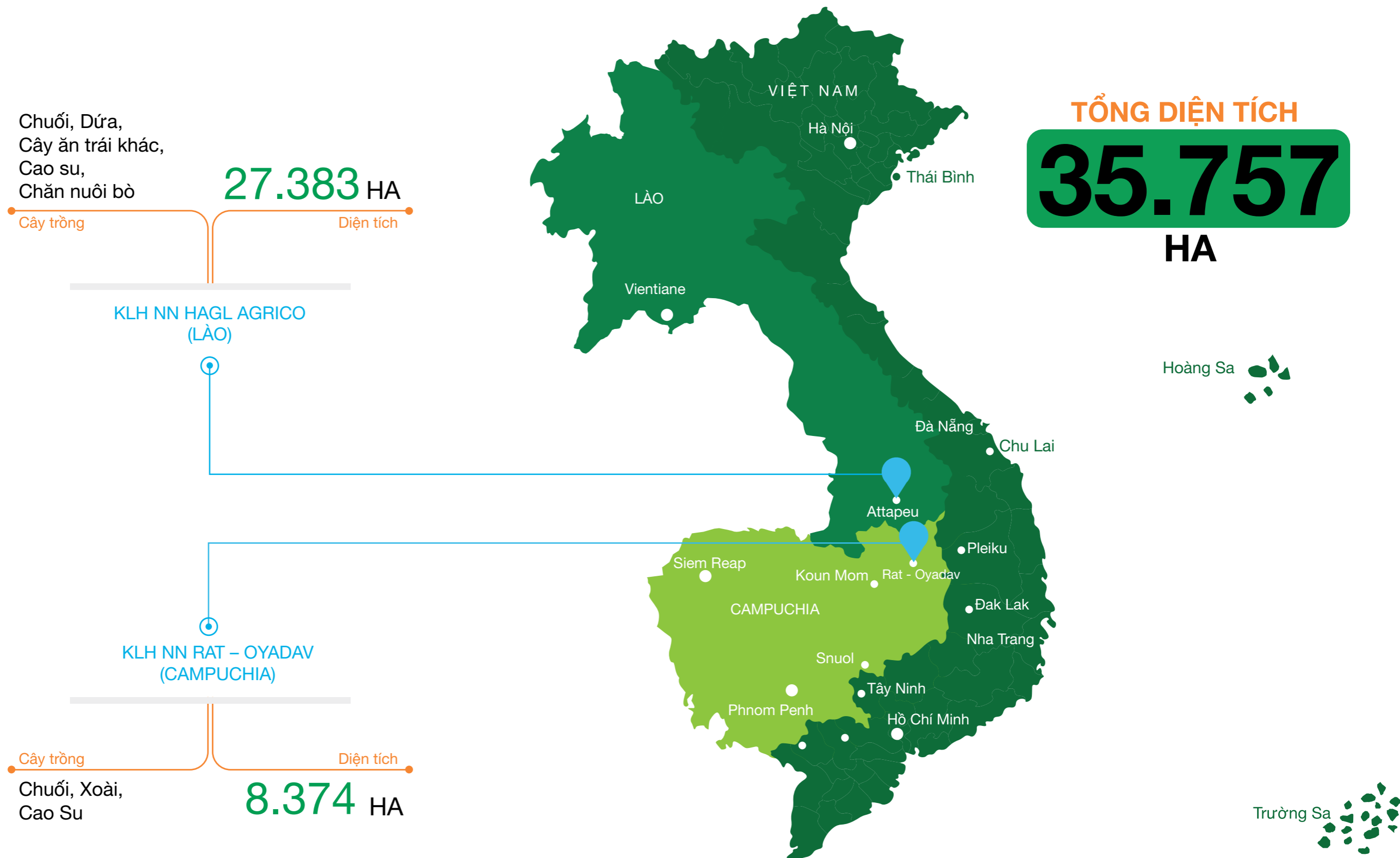


2.1 Ngành nghề kinh doanh

Công ty duy trì việc trồng mới, chăm sóc và thu hoạch vườn cây ăn trái đặc biệt Chuối, Dứa, Xoài và khai thác vườn cây Cao su hiện hữu; Thực hiện chiến lược nuôi bò sinh sản, sản xuất phân hữu cơ cung cấp cho các vườn trồng cây ăn trái với quy trình khép kín để tạo ra nền tảng hữu cơ trong hoạt động sản xuất.



2.2 Địa bàn kinh doanh



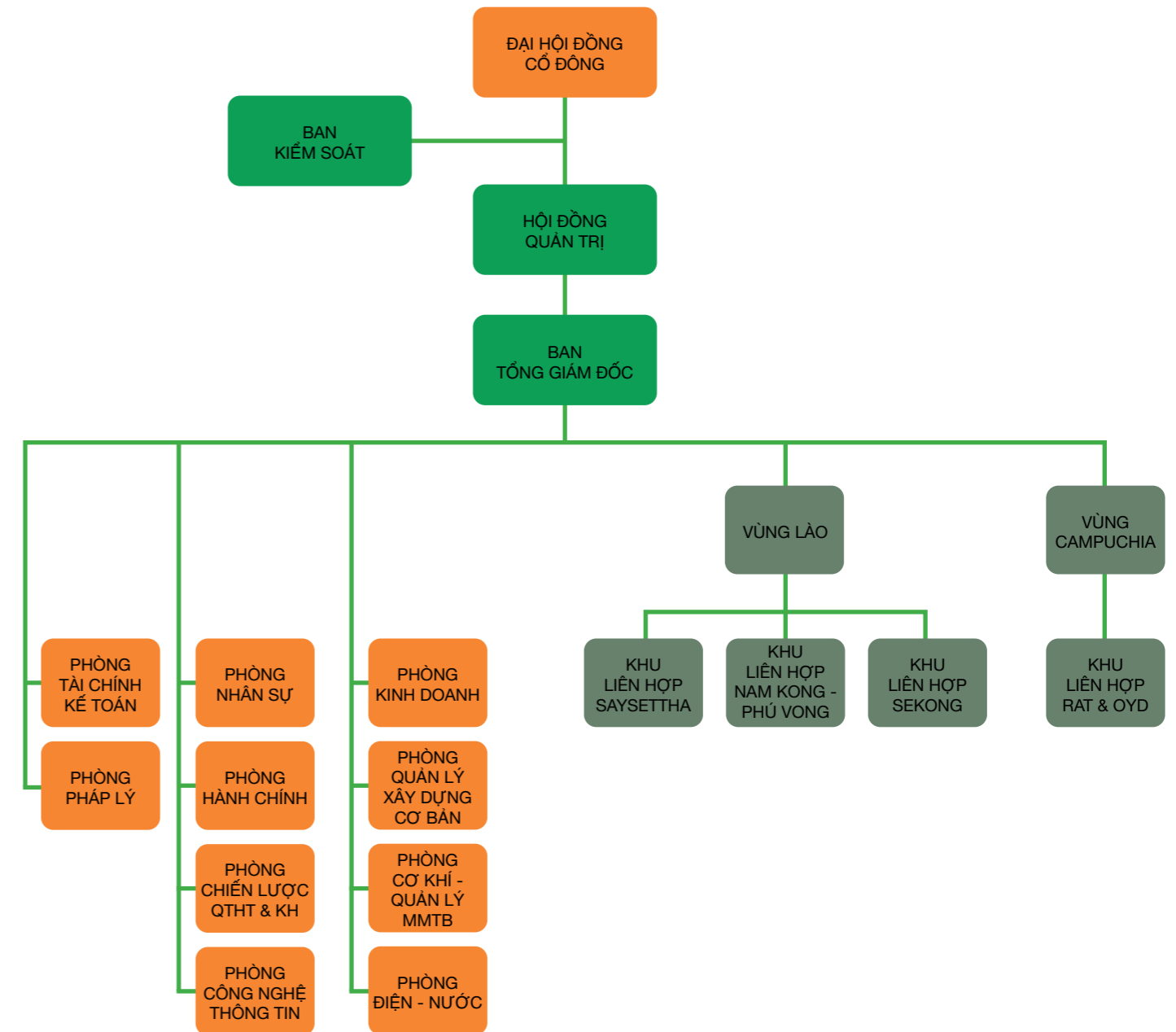
3. MÔ HÌNH QUẢN TRỊ VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

3.1 Mô hình quản trị



Quy định màu
 Công ty con
 Công ty liên kết

3.2 Cơ cấu bộ máy quản lý



3.3 Các công ty con, công ty liên kết



1

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHIỆP VÀ NÔNG NGHIỆP CAO SU HOÀNG ANH - QUANG MINH

Attapeu, Lào

40 Triệu USD

100%

Trồng các loại cây ăn trái, cây cao su, chế biến mù cao su; Chăn nuôi bò.

2

CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP HOÀNG ANH ATTAPEU

Attapeu, Lào

85 Triệu USD

100%

Trồng cây ăn trái, cao su, chế biến mù cao su; Trồng cây cọ dầu, chế biến cọ dầu; Chăn nuôi bò.

3

CÔNG TY TNHH HOÀNG ANH RATTANAKIRI

Ratanakiri, Campuchia

16 Triệu USD

100%

Trồng cây cao su, chế biến mù cao su

4

CÔNG TY TNHH HENG BROTHERS

Ratanakiri, Campuchia

17 Triệu USD

100%

Trồng cây cao su, chế biến mù cao su

5

CÔNG TY TNHH CRD

Ratanakiri, Campuchia

57 Triệu USD

100%

Trồng các loại cây ăn trái, trồng cây cao su, chế biến mù cao su.

6

CÔNG TY TNHH HOÀNG ANH OYADAV

Ratanakiri, Campuchia

67 Triệu USD

100%

Trồng các loại cây ăn trái, trồng cây cao su, chế biến mù cao su.

CÔNG TY LIÊN KẾT

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BIDIPHAR

331 tỷ VNĐ

49,14%

Trồng cây cao su, chế biến mù cao su.

4. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

4.3 Các mục tiêu phát triển bền vững và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của công ty

- ▶ Đẩy mạnh hoạt động đầu tư xây dựng giao thông - điện - thủy lợi, các công trình trên đất, mua sắm máy móc thiết bị, phương tiện vận chuyển để phục vụ cho hoạt động sản xuất;
- ▶ Cài tạo, nâng cấp các vườn cây ăn trái phù hợp quy hoạch;
- ▶ Chuyển đổi các vườn cây ăn trái và Cao su không hiệu quả sang trồng Chuối, Dứa và chăn nuôi bò;
- ▶ Sử dụng nguồn phân bón hữu cơ (khoáng, vi sinh) được sản xuất từ nguồn phân bò có sẵn để chăm sóc vườn cây ăn trái, nâng cao năng suất và chất lượng vườn cây;
- ▶ Tổ chức sản xuất theo mô hình xí nghiệp tuần hoàn, khép kín; Quản trị hiệu quả sản xuất kinh doanh theo từng Xí nghiệp;
- ▶ Cung cấp trái cây tươi, tổ chức các nhà máy sơ chế, chế biến trái cây; sản xuất các sản phẩm có giá trị cao từ phụ phẩm cây trồng;
- ▶ Tổ chức hoạt động giao nhận vận chuyển đối lưu hai chiều từ nông trường đến tổng kho và cảng xuất khẩu;
- ▶ Thường xuyên đào tạo, huấn luyện phát triển đội ngũ quản lý và công nhân kỹ thuật có trình độ chuyên môn tay nghề cao đáp ứng nhu cầu công việc.



5. CÁC YẾU TỐ RỦI RO

HAGL Agrico hoạt động trên nhiều lãnh thổ khác nhau, vì vậy có những rủi ro tiềm tàng gắn liền với đặc điểm của từng lãnh thổ và điều kiện kinh tế. Do đó, Công ty đã xác định các loại rủi ro và thực hiện các biện pháp để quản lý các rủi ro đó.

5.1 Rủi ro thị trường

Bản chất:

Trung Quốc là thị trường tiêu thụ nông sản lớn và cũng là nguồn nhập khẩu vật tư đầu vào chính của Công ty, do vậy tiềm ẩn rủi ro về giá cả đầu vào và giá bán.

Biện pháp hạn chế rủi ro:

Công ty quản lý rủi ro giá cả đầu vào bằng hệ thống kiểm soát chi phí hiệu quả, kiểm soát, đảm bảo chi phí đầu tư và giá thành ở mức thấp nhất. Về đầu ra, Công ty ứng dụng Khoa học – Kỹ thuật – Công nghệ để nâng cao năng suất, đảm bảo nhất quán chất lượng sản phẩm đầu ra ổn định.

Theo Chiến lược và định hướng Giai đoạn 2023-2025, Công ty sẽ nghiên cứu áp dụng các công cụ phòng ngừa rủi ro như hợp đồng mua bán kì hạn, hợp đồng mua bán dài hạn ký với các đối tác lớn với giá cố định trước, bám sát tình hình thị trường để tăng cường năng lực dự báo cung cầu, giá cả và xu hướng biến động tại thị trường mục tiêu.

Ngoài ra, Công ty đang mở rộng mạng lưới tiêu thụ ra EU và các nước phát triển khác ở khu vực châu Á như Hàn Quốc, Nhật Bản,...

Công ty từng bước đa dạng hóa thị trường tiêu thụ nông sản, tập trung vào những quốc gia phát triển để tránh ảnh hưởng rủi ro biến động giá của một thị trường.

Đồng thời mở rộng thêm các sản phẩm nông nghiệp chế biến từ trồng trọt các loại cây ăn trái và chăn nuôi.



5.2 Rủi ro tỷ giá

Bản chất:

Trong năm 2022, nền kinh tế trên toàn cầu chứng kiến đồng nội tệ tại một số quốc gia mất giá mạnh so với đồng Đô la Mỹ. Điều này ảnh hưởng trực tiếp tới hoạt động xuất nhập khẩu của các công ty con đang thực hiện dự án tại Lào.

Biện pháp hạn chế rủi ro:

Để giảm thiểu biến động tỷ giá trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất của Công ty, nhóm các công ty con tại Lào đã hoàn tất thủ tục pháp lý để sử dụng đồng Đô la Mỹ vốn là đồng tiền có độ ổn định về tỷ giá cao là đơn vị tiền hạch toán trong sổ sách kế toán.

Hoạt động kinh doanh của Công ty bao gồm cả xuất khẩu và nhập khẩu. Nguồn thu từ xuất khẩu có thể giúp Công ty chủ động hơn trong việc phòng ngừa rủi ro tỷ giá. Kế hoạch nhập khẩu và xuất khẩu liên quan đến đối tác nước ngoài đều được Công ty tính toán kỹ lưỡng về thời gian thực hiện cũng như thời hạn thanh toán để hạn chế rủi ro tỷ giá ở mức thấp nhất. Hoạt động xuất nhập khẩu thực hiện chủ yếu bằng Đô la Mỹ.

5.3 Rủi ro lãi suất

Bản chất:

Hoạt động Công ty đang trong giai đoạn đầu tư, cần nhu cầu vốn lớn để thực hiện các dự án. Tổng nguồn vốn này chủ yếu được huy động từ Các bên liên quan với lãi suất thả nổi. Nếu lãi suất tăng cao sẽ làm tăng chi phí lãi vay và gây khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và khả năng cạnh tranh của Công ty.

Biện pháp hạn chế rủi ro:

Với lợi thế quy mô lớn nên việc đầu tư tập trung giảm nhu cầu vốn cố định, điều chỉnh tỷ trọng vốn lưu động tại các khâu của quá trình đầu tư và sản xuất hợp lý, tối ưu và đồng bộ. Giám sát chặt chẽ hợp đồng, giảm vốn bị chiếm dụng, nhanh chóng thu hồi vốn, quản lý chặt chẽ lưu kho hàng hóa và vật tư để tăng vòng quay vốn lưu động, giảm áp lực chi phí sử dụng vốn.



“

Thị trường nông sản cũng bị chi phối bởi các rào cản thuế quan, kỹ thuật...

”

5.4 Rủi ro tiến độ triển khai dự án

Bản chất:

Ngành nghề hoạt động của Công ty có thời gian triển khai dự án dài, như dự án Cao su khoảng 7 năm, dự án cây ăn trái lâu năm khoảng 2-3 năm. Công tác triển khai bao gồm thực hiện thủ tục pháp lý về đất đai, môi trường, khai hoang, trồng trọt, xây dựng, chăm sóc cây... Bất kỳ vướng mắc dù nhỏ nảy sinh ở khâu nào đều có thể ảnh hưởng lớn đến tiến độ triển khai toàn dự án, làm chậm tốc độ quay vòng vốn, ảnh hưởng chất lượng cây trồng và sản lượng thu hoạch tác động tiêu cực đến kết quả kinh doanh.

Biện pháp hạn chế rủi ro:

Với nhiều kinh nghiệm trong quản lý dự án và mối quan hệ tốt với các cơ quan chức năng có liên quan, Công ty luôn chủ động trong kế hoạch triển khai về mặt pháp lý các dự án của mình. Bên cạnh đó, nhờ có nhiều dự án được tiến hành gối đầu nhau, xen kẽ cây ngắn ngày và dài ngày, kế hoạch kinh doanh và tốc độ quay vòng vốn của Công ty không bị phụ thuộc vào từng dự án riêng lẻ. Chuẩn hóa quy trình kỹ thuật đảm bảo tính ổn định về chất lượng đầu ra và liên kết với các đơn vị logistics nâng cao tính chủ động vận chuyển, đảm bảo kiểm soát chất lượng trong quá trình lưu chuyển hạn chế các rủi ro liên quan hiệu quả kinh doanh.



5.5 Rủi ro pháp lý

Bản chất:

Hoạt động kinh doanh của Công ty được chi phối chủ yếu bởi Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật về chứng khoán, thị trường chứng khoán, các văn bản Luật và hướng dẫn dưới Luật hiện đang trong quá trình hoàn thiện, sự thay đổi về pháp luật và các chính sách có thể xảy ra sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty. Ngoài ra, thị trường nông sản cũng bị chi phối bởi các rào cản thuế quan, kỹ thuật, môi trường là bảo hộ của các quốc gia nhập khẩu.

Biện pháp hạn chế rủi ro:

Công ty xây dựng bộ phận pháp lý có chuyên môn, giàu kinh nghiệm và am hiểu hệ thống pháp luật. Thường xuyên cập nhật các thay đổi về luật pháp và các ảnh hưởng pháp lý nếu có đối với hoạt động kinh doanh của Công ty để kịp thời tư vấn cho Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc. Ngoài ra, bộ phận pháp lý còn có trách nhiệm rà soát các văn bản hợp đồng trong những giao dịch hằng ngày của Công ty để hạn chế các rủi ro có liên quan. Có các biện pháp dự báo và đa dạng hóa thị trường đầu ra để tránh bị phụ thuộc một thị trường.

5.6 Rủi ro nhân sự

Bản chất:

Nhân sự là nguồn lực quan trọng đóng góp vào sự thành công phát triển của mỗi doanh nghiệp. Tuy nhiên, nguồn lực này lại tiềm ẩn không ít những rủi ro gây ra những ảnh hưởng nặng nề cho doanh nghiệp. Vì vậy, vấn đề quản trị rủi ro nhân sự luôn là vấn đề trọng yếu đối với Ban lãnh đạo.

Biện pháp hạn chế rủi ro:

Để đảm bảo công tác hoạch định nhân sự hiệu quả, Công ty xây dựng môi trường văn hóa doanh nghiệp văn minh, chuyên nghiệp với quy chế, quy trình làm việc rõ ràng. Xây dựng chiến lược phát triển lực lượng nhân sự theo tiêu chí tiêu chuẩn “Con người công nghiệp” với các đặc tính “Sáng tạo, kỹ thuật và kỷ luật” phù hợp với yêu cầu phát triển Công ty trong thời kỳ hội nhập kinh tế thế giới và khu vực. Công ty xây dựng chính sách thích hợp để giữ và thu hút nhân sự chất lượng cao nhằm phát triển nhân lực. Đưa lý thuyết quản trị vào thực tiễn, tiếp cận và học hỏi kinh nghiệm quản lý từ các nước tiên tiến với phương châm “thay đổi quản trị để quản trị sự thay đổi”. Nâng cao năng lực đổi mới, hiện đại hóa công tác quản lý các cấp để nâng cao sức cạnh tranh trong thời kỳ hội nhập kinh tế. Tiêu chuẩn hóa nhân sự làm căn cứ sử dụng, bồi dưỡng, tuyển dụng và đánh giá nhân sự. Mỗi lĩnh vực, phòng, ban có các tiêu chuẩn chuyên môn riêng được xây dựng căn cứ phát triển mục tiêu chung Công ty, đồng thời đa dạng hóa các kỹ năng, đảm bảo khả năng thích ứng lao động khi có điều chỉnh nội bộ.



5.7 Rủi ro phi hệ thống khác

Bản chất:

Ngoài các rủi ro nêu trên, ngành kinh doanh nông nghiệp cũng luôn phải đối mặt với các rủi ro khác quan khác, như: dịch bệnh, thiên tai, hạn hán, bão lụt, hỏa hoạn, v.v... Các rủi ro phi hệ thống này có ảnh hưởng khá lớn đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Biện pháp hạn chế rủi ro:

Công ty sẽ từng bước thí điểm áp dụng công nghệ cao trong dự báo thiên tai, dịch bệnh để có các biện pháp ứng phó chủ động. Với các loại rủi ro đã phát sinh và có thể dự đoán, Công ty có phương án cụ thể thực hiện các biện pháp phòng tránh rủi ro. Đối với thiên tai: thống kê để nắm thông tin khí hậu thời tiết theo mùa tại khu vực dự án, theo dõi thường xuyên tình hình thời tiết cực đoan trên các phương tiện thông tin đại chúng để kịp thời có biện pháp phòng, chống và ứng phó kịp thời, hiệu quả. Kiểm tra và lên kế hoạch thực hiện tu bổ, sửa chữa hệ thống giao thông nội bộ dự án, công trình hoàn thành trước mưa bão, đảm bảo hệ thống, thiết bị thông tin liên lạc luôn hoạt động hiệu quả để kịp thời thông báo khi gặp sự cố, tình huống nguy hiểm, bất lợi. Đối với dịch bệnh vật nuôi: thường xuyên theo dõi phát hiện dịch nhanh, kịp thời dập dịch, tiêu độc hạn chế lây lan, giảm tối đa thiệt hại do dịch bệnh gây ra, đặc biệt là các bệnh dễ lây lan và gây hậu quả nghiêm trọng, đảm bảo an toàn vật nuôi. Đối với vườn cây: tăng cường các hoạt động chuyên môn giám sát tia cành, nhánh, dọn vườn chống cháy, xây dựng và hoàn thiện hệ thống công trình thủy lợi, đảm bảo vật nuôi và cây trồng không thiếu nước trong mùa khô. Làm tốt công tác giám sát vườn cây phát hiện sớm khả năng diễn biến của dịch, để có biện pháp khoanh vùng, xử lý kịp thời, kiên quyết không để dịch bệnh lây lan ra diện rộng.

Công ty tiến hành đánh giá xác suất xảy ra rủi ro cho từng ngành và mức thiệt hại phát sinh khi xảy ra rủi ro để có biện pháp xử lý thích hợp. Đồng thời, để giảm thiểu thiệt hại do các rủi ro phi hệ thống gây ra, Công ty đã và đang sử dụng các loại hình dịch vụ bảo hiểm phù hợp từ các tổ chức uy tín. Công ty đã mua đầy đủ các loại bảo hiểm rủi ro nhà xưởng, bảo hiểm cây trồng cho các nông trường Cao su, cây ăn trái. Mua bảo hiểm tai nạn lao động cho cán bộ công nhân viên, bảo hiểm trách nhiệm với bên thứ 3. Đại dịch Covid-19 là biến cố nổi bật ảnh hưởng toàn diện cả chiều sâu và chiều rộng các hoạt động của Công ty trong năm nay. Công ty đã hạn chế được tổn thất bằng cách bám sát tình hình và có biện pháp can thiệp kịp thời đưa Công ty vào trạng thái hoạt động ổn định trong tình hình mới.



“**Thống kê để nắm thông tin khí hậu thời tiết theo mùa tại khu vực dự án, theo dõi thường xuyên tình hình thời tiết cực đoan trên các phương tiện thông tin đại chúng để kịp thời có biện pháp phòng, chống và ứng phó kịp thời, hiệu quả**”

CHƯƠNG

02

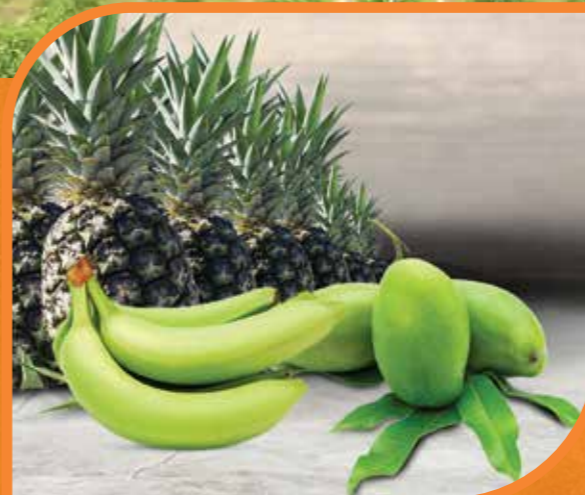
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2022

- 01 Báo cáo tác động kinh doanh chung năm 2022
- 02 Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
- 03 Thành viên Ban điều hành
- 04 Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án
- 05 Tình hình tài chính
- 06 Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Năm 2022, trong bối cảnh thế giới đối diện với những thách thức về những đứt gãy của chuỗi cung ứng, chuỗi logistics và lạm phát tăng cao. Trước tình hình đó Công ty cũng gặp nhiều khó khăn, cộng thêm tình hình thời tiết bất lợi tại các dự án, làm ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Với tinh thần nỗ lực của Ban lãnh đạo Công ty và các công ty con đã đưa ra những giải pháp linh hoạt, kịp thời phù hợp cho từng giai đoạn sản xuất kinh doanh, nên đã góp phần làm giảm thiểu những thiệt hại và ảnh hưởng do dịch bệnh và thiên tai.

HAGL Agrico là Công ty nông nghiệp có diện tích lớn trồng cây ăn trái: Chuối, Dứa, Xoài và các loại trái cây khác; trồng cây Cao su. Với các lợi thế trên Công ty đang có cơ hội phát triển góp phần thúc đẩy kinh tế, xã hội và cải thiện môi trường.



2. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

2.1 Kết quả hoạt động kinh doanh trong năm 2022 so với năm 2021

ĐVT: Tỷ đồng

CHỈ TIÊU	2021	2022	% thực hiện 2022 so với 2021
Doanh thu thuần	1.199	742	-38,1%
Lỗ trước thuế	(1.299)	(3.566)	174,5%
Lỗ sau thuế	(1.119)	(3.576)	219,6%

Năm 2022 Công ty tập trung công tác quy hoạch đầu tư song song với việc thực hiện chăm sóc cải tạo vườn cây hiện hữu đang trong tình trạng thiếu nước, thiếu điện, đầu tư mới và nâng cấp hệ thống thủy lợi, hệ thống điện. Hoạt động nông nghiệp bị ảnh hưởng nặng khi giá các loại vật tư, bao bì, phân bón và cước vận chuyển tiếp tục neo ở mức cao.

Đồng thời ảnh hưởng từ thiên tai bão lũ dẫn đến vườn cây bị ngã đổ, ngập úng. Bên cạnh đó, tình trạng thiếu hụt nhân công lao động gây khó khăn cho công tác chăm sóc và thu hoạch vườn cây tại các vùng dự án của Công ty.

2.2 Cơ cấu doanh thu theo lĩnh vực ngành nghề

ĐVT: Tỷ đồng

NGÀNH NGHỀ	2021	2022	% thực hiện 2022 so với 2021
Cây ăn trái	840	494	-41,2%
Cao su	260	234	-10,0%
Cung cấp dịch vụ	53	3	-94,3%
Sản phẩm, hàng hóa	46	11	-76,1%
TỔNG CỘNG	1.199	742	-38,1%

2.3 Tình hình thực hiện so với kế hoạch

ĐVT: Tỷ đồng

CHỈ TIÊU	KH 2022	TH 2022	% thực hiện so với kế hoạch
Doanh thu thuần	1.731	742	42,9%
Lỗ trước thuế	(2.713)	(3.576)	131,4%

Năm 2022 Công ty đạt sản lượng trái cây thu hoạch 50.877 tấn, thấp hơn 72.059 tấn so với kế hoạch đề ra (122.936 tấn). Khai thác mủ cao su đạt 7.130 tấn, thấp hơn 3.638 tấn so với kế hoạch đề ra (10.768 tấn). Doanh thu thuần đạt được 742 tỷ đồng, tương ứng thực hiện 42,9% doanh thu so với Kế hoạch ĐHCĐ đề ra. Việc thiếu lao động chăm sóc, thu hoạch và ảnh hưởng từ cơn bão Noru cuối tháng 9/2022 dẫn đến năng suất giảm và sản phẩm phải hủy bỏ là nguyên nhân chính dẫn đến chỉ tiêu doanh thu không đạt so với kế hoạch.

Công ty ghi nhận năm 2022 lỗ 3.576 tỷ đồng, nguyên nhân lỗ ảnh hưởng bởi các yếu tố sau:

- ▶ Ảnh hưởng của cơn bão Noru tại thời điểm cuối tháng 9/2022 và tình trạng thiếu hụt lao động tại Lào dẫn đến sản lượng thu hoạch Chuối giảm 33% so với năm 2021.
- ▶ Giá mua phân bón so với năm 2021 tăng 68%, vật tư nông nghiệp và bao bì đóng gói tăng 20%.
- ▶ Cước phí vận chuyển tăng 67% (từ 1.504 USD/ con't lên 2.506 USD/con't) so với năm 2021.
- ▶ Công ty thực hiện rà soát lại sổ sách kế toán, ghi nhận chi phí chuyển đổi các vườn cây năm 2020 trở về trước chưa xử lý bao gồm vườn cây Cao su, cọ dầu và cây ăn trái với tổng chi phí là 2.142 tỷ đồng.

“
Việc thiếu lao động chăm sóc, thu hoạch và ảnh hưởng từ cơn bão Noru cuối tháng 9/2022 dẫn đến năng suất giảm
”

3. THÀNH VIÊN BAN ĐIỀU HÀNH

3.1 Ban điều hành

Thông tin Hội đồng quản trị “HĐQT”

Họ và tên	Chức vụ
Trần Bá Dương	Chủ tịch HĐQT
Đoàn Nguyên Đức	Phó Chủ tịch HĐQT
Trần Bảo Sơn	Thành viên HĐQT
Nguyễn Phúc Thịnh	Thành viên HĐQT
Nguyễn Hoàng Phi	Thành viên HĐQT



Ông Trần Bá Dương
Chủ tịch HĐQT

- Họ và tên: Trần Bá Dương
- Năm sinh: 1960
- Trình độ chuyên môn:
Kỹ sư cơ khí – Trường Đại học Bách khoa TP. HCM
- Quá trình công tác:
 - Từ năm 2007 đến nay:
Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Hải
 - Từ ngày 08/01/2021 đến nay:
Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Nông nghiệp Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai
- Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:
Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Hải
- Tỷ lệ sở hữu tại HAGL Agrico đến 31/03/2023: 4,58%



Ông Đoàn Nguyên Đức
Phó Chủ tịch HĐQT

- Họ và tên: Đoàn Nguyên Đức
- Năm sinh: 1963
- Quá trình công tác:
 - Từ năm 1992 đến nay:
Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Hoàng Anh Gia Lai
- Công tác hiện nay tại HAGL Agrico:
Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị
- Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:
Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Hoàng Anh Gia Lai
- Tỷ lệ sở hữu tại HAGL Agrico đến 31/03/2023: 0%



Ông Trần Bảo Sơn
Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

- Họ và tên: Trần Bảo Sơn
- Năm sinh: 1973
- Trình độ chuyên môn:
Cử nhân Quản trị kinh doanh- Trường Đại học Kinh doanh & Công nghệ Hà Nội
- Quá trình công tác:
 - Từ năm 1997 đến nay:
Công tác tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Hải
- Công tác hiện nay tại HAGL Agrico:
Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
- Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:
Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nông nghiệp Trường Hải
- Tỷ lệ sở hữu tại HAGL Agrico đến 31/03/2023: 0%

3. THÀNH VIÊN BAN ĐIỀU HÀNH



Ông Nguyễn Phúc Thịnh
Thành viên HĐQT

- Họ và tên: Nguyễn Phúc Thịnh
- Năm sinh: 1975
- Trình độ chuyên môn:
Tiến sĩ – Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:
Từ năm 2007 đến nay:
Công tác tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Hải
Công tác hiện nay tại HAGL Agrico:
Thành viên HĐQT
- Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:
+ Thành viên HĐQT kiêm Trưởng BKS Công ty cổ phần Tập đoàn Trường Hải;
+ Tổng Giám đốc Công ty TNHH Giống - Chăn nuôi Việt Đan Bình Định;
+ Giám đốc Công ty TNHH Giống - Chăn nuôi Việt Thắng An Giang.
- Tỷ lệ sở hữu tại HAGL Agrico đến 31/03/2023:
0%

Thông tin Ban Giám Đốc

Ông Trần Bảo Sơn

Tổng Giám Đốc

Xem thông tin mục HĐQT

Ông Nguyễn Hoàng Phi

Phó Tổng Giám Đốc

Xem thông tin mục HĐQT



Ông Nguyễn Hoàng Phi
Thành viên HĐQT
kiêm Phó Tổng Giám đốc

- Họ và tên: Nguyễn Hoàng Phi
- Năm sinh: 1980
- Trình độ chuyên môn:
Cử nhân Tài chính kế toán
- Quá trình công tác:
▶ Từ năm 2004 đến nay:
Công tác tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Hải
▶ Từ năm 2020 đến nay:
Công tác tại Công ty Cổ phần Nông nghiệp Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai
- Công tác hiện nay tại HAGL Agrico:
Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
- Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:
Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Hải
- Tỷ lệ sở hữu tại HAGL Agrico đến 31/03/2023:
0%

3. THÀNH VIÊN BAN ĐIỀU HÀNH

Thông tin Ban Kiểm soát

Ông Bùi Minh Khoa

Trưởng Ban kiểm soát

Ông Đặng Công Trục

Thành viên Ban kiểm soát

Bà Bùi Thị Liễu

Thành viên Ban kiểm soát



Ông Bùi Minh Khoa
Trưởng Ban kiểm soát

Họ và tên: Bùi Minh Khoa

Năm sinh: 1982



Ông Đặng Công Trục
Thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên: Đặng Công Trục

Năm sinh: 1970

Trình độ chuyên môn:
Cử nhân Tài chính Ngân hàng

Quá trình công tác:

- ▶ Từ năm 2005 – năm 2007:
Trợ lý Kiểm toán Công ty TNHH Kiểm toán Chuẩn Việt
- ▶ Từ năm 2007 - năm 2011:
Trưởng nhóm Kiểm toán Công ty TNHH Kiểm toán Chuẩn Việt
- ▶ Từ năm 2011- năm 2012:
Trưởng phòng Kiểm toán Công ty TNHH Kiểm toán Immanuel
- ▶ Từ năm 2013 - năm 2017:
Giám đốc Kiểm toán Công ty TNHH Kiểm toán KSI Việt Nam
- ▶ Từ năm 2017 - năm 2021:
Trưởng Bộ phận Kiểm soát nội bộ Công ty Cổ phần Ô tô Trường Hải (THACO)
- ▶ Từ năm 2021 đến nay:
Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Nông nghiệp Trường Hải

Công tác hiện nay tại HAGL Agrico:
Trưởng Ban kiểm soát

Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:
Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Hải

Tỷ lệ sở hữu Cổ phần tại HAGL Agrico đến 31/03/2023:
0%

Trình độ chuyên môn:
Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh – Đại học Apollos (USA), Cử nhân kinh tế - Đại học Kinh tế Tp. HCM

Quá trình công tác:

- ▶ Từ 01/04/2006 - 31/12/2006:
Phụ trách Tư vấn Tài chính kế toán – Ban Tư vấn – Kiểm toán nội bộ Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Hải
- ▶ Từ 01/01/2007 đến nay:
Thành viên Ban kiểm soát kiêm trưởng Ban kiểm soát nội bộ Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Hải

Công tác hiện nay tại HAGL Agrico:
Thành viên Ban kiểm soát

Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:
Thành viên Ban kiểm soát kiêm trưởng Ban kiểm soát nội bộ Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Hải

Tỷ lệ sở hữu Cổ phần tại HAGL Agrico đến 31/03/2023:
0%



Bà Bùi Thị Liễu
Thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên: Bùi Thị Liễu

Năm sinh: 1982

Trình độ chuyên môn:
Cử nhân

Quá trình công tác:

Từ tháng 07/2009 đến nay:
Công tác tại Công ty cổ phần Tập đoàn Trường Hải

Công tác hiện nay tại HAGL Agrico:
Thành viên Ban kiểm soát

Các chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:
+ Kế toán phó CTCP Tập đoàn Trường Hải;
+ Trưởng Ban kiểm soát CTCP Dịch vụ Phú Nhuận.

Tỷ lệ sở hữu Cổ phần tại HAGL Agrico đến 31/03/2023:
0%



Bà Đỗ Vũ Hải Hà
Kế toán trưởng

Họ và tên: Đỗ Vũ Hải Hà

Năm sinh: 1986

Trình độ chuyên môn:
Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

- ▶ Từ tháng 07/2008-10/2012:
Kiểm toán viên Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C) Hồ Chí Minh.
- ▶ Từ tháng 07/2014-01/2017:
Kiểm soát viên/kiểm toán viên nội bộ Công ty Cổ phần Điện Gia Lai.
- ▶ Từ tháng 02/2017- 04/2022:
Trưởng Phòng Tài chính Kế toán - Tập đoàn Nông nghiệp Quốc tế Olam – Dự án Hồ tiêu Chư Puh Gia Lai- Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Trường Thịnh.
- ▶ Từ tháng 5/2022-3/2023: Trưởng Phòng Kế toán Hợp nhất Công ty Cổ phần Nông Nghiệp Trường Hải.

Công tác hiện nay tại HAGL Agrico:
Kế toán trưởng

Tỷ lệ sở hữu Cổ phần tại HAGL Agrico đến 31/03/2023:
0%

3.2 Những thay đổi trong Ban điều hành

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 02/22/NQ- ĐHCĐ/HAGL Agrico ban hành ngày 16/04/2022 thông qua việc miễn nhiệm và bổ nhiệm các chức danh như sau:

- ▶ Thành viên HĐQT: Miễn nhiệm Bà Võ Thị Mỹ Hạnh bổ nhiệm Ông Nguyễn Phúc Thịnh.
- ▶ Thành viên Ban kiểm soát: Miễn nhiệm Bà Lê Thùy Dương bổ nhiệm Bà Bùi Thị Liễu.

Ngày 06/03/2023, HĐQT đã thống nhất việc thay đổi Kế toán trưởng Công ty thông qua Nghị quyết HĐQT số 02/23/NQ-HĐQT/HAGL Agrico, cụ thể: Miễn nhiệm Bà Nguyễn Thị Hải Yến và bổ nhiệm Bà Đỗ Vũ Hải Hà.

4. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

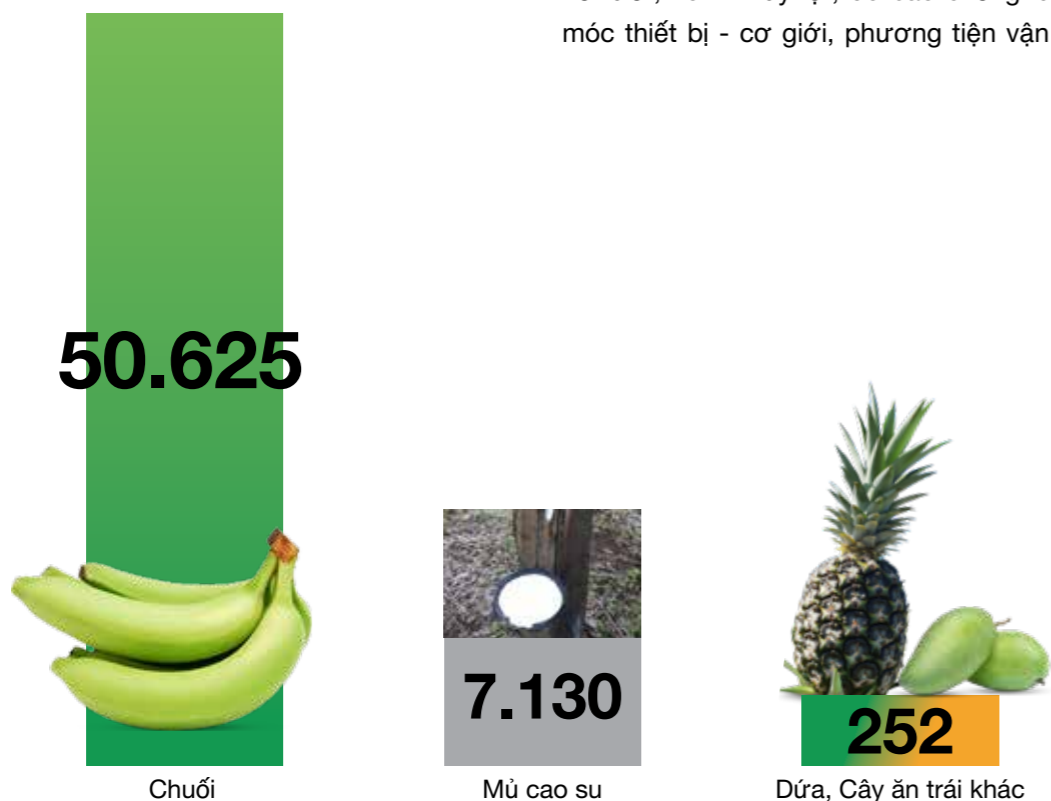
Trong năm 2022 HAGL Agrico tiếp tục thực hiện rà soát, đánh giá hiệu quả đối với các vườn cây hiện hữu; với các vườn cây có diện tích xấu, không mang lại năng suất và chất lượng, Công ty cho ngừng chăm sóc và quy hoạch chuyển đổi sang các loại cây trồng khác phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng, đồng thời chuyển đổi một phần diện tích sang đầu tư chăn nuôi bò sinh sản theo mô hình bán chần thả kết hợp trồng xen canh cây ăn trái, cây lâm nghiệp.

Cây ăn trái vẫn là sản phẩm chủ lực trong hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh của Công ty. Trong năm 2022 Công ty tập trung chăm sóc và nâng cao năng suất, chất lượng cho các vườn cây có diện tích tốt, đến tuổi thu hoạch; Tăng cường kiểm soát quá trình sản xuất và thu hoạch, sơ chế để đưa ra các sản phẩm đạt chất lượng và yêu cầu của thị trường nhằm mang lại giá trị cao cho sản phẩm.

**“
Cây ăn trái vẫn là sản phẩm chủ lực trong hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh của Công ty.
”**

Cùng với đó để đáp ứng được yêu cầu cho hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm nâng cao chất lượng vườn cây, sản phẩm; Trong năm 2022 Công ty tiếp tục đầu tư mới và hoàn thiện nhiều công trình công trình trên đất (văn phòng Khu liên hợp, nhà ở CBNV, nhà ở công nhân, xưởng đóng gói, kho, trang trại bò...), hệ thống giao thông (đường giao thông, cầu...), hệ thống điện – thủy lợi (đường dây trung thế, hạ thế, trạm biến áp, hệ thống hồ tưới, kênh thủy lợi, đê bao chống lũ...), máy móc thiết bị - cơ giới, phương tiện vận chuyển.

SẢN LƯỢNG THU HOẠCH (TẤN)



Trải qua giai đoạn đầy khó khăn và thách thức dưới sự ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19, do chủ động thực hiện các biện pháp thích ứng trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, vượt qua các yếu tố ảnh hưởng, năm 2022 Công ty đã đạt được các kết quả sau:

Cây ăn trái: Sản lượng trái cây thu hoạch trong năm 2022 là 50.877 tấn, trong đó sản lượng Chuối 50.625 tấn chiếm 99%; Dứa và cây ăn trái khác 252 tấn. Chuối, Dứa, Xoài là các sản phẩm trái cây chủ lực của Công ty; Cung cấp cho thị trường xuất khẩu và trong nước các sản phẩm nông nghiệp hữu cơ, chất lượng cao theo chiến lược đã đề ra.



**“
Sản lượng trái cây thu hoạch trong năm 2022 là 50.877 tấn
”**

Cây cao su: Trong năm 2022 giá cao su bắt đầu khởi sắc trở lại theo chiều hướng tăng; Với lợi thế diện tích trồng lớn, vườn cây đã đủ tuổi vào giai đoạn khai thác; Công ty tiếp tục duy trì chăm sóc và tổ chức khai thác theo khả năng cung ứng lao động, để đáp ứng nhu cầu của thị trường trong thời gian tới, tổng sản lượng mủ cao su khai thác trong năm 2022 đạt 7.130 tấn.



Về chăn nuôi Bò: Trong năm 2022 đã triển khai tổ chức thi công cải tạo mặt bằng, xây dựng giai đoạn 1 gồm 6 cụm trại chăn nuôi bò sinh sản quy mô 6.000 con, cánh đồng cỏ tập trung, cỏ bán chần thả và các công trình phụ trợ khác.



Ở mảng đầu tư vào Công ty liên kết là Công ty Cổ phần cao su Bidiphar đang duy trì chăm sóc và khai thác 3.000 ha Cao su, sản lượng thu hoạch năm 2022 đạt 6.905 tấn mủ thành phẩm.

5. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

5.1 Tình hình tài chính

ĐVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	2021	2022	% Tăng/Giảm
Tổng giá trị tài sản	14.017	12.670	-9,6%
Nợ phải trả	8.020	9.635	20,1%
Doanh thu thuần	1.199	742	-38,1%
Lỗ từ hoạt động kinh doanh	(1.175)	(1.308)	11,3%
Lỗ khác	(124)	(2.258)	1.721,0%
Lỗ trước thuế	(1.299)	(3.566)	174,5%
Lỗ sau thuế	(1.119)	(3.576)	219,6%
Lãi (lỗ) trên cổ phiếu (đồng)	(1.010)	(3.226)	219,4%

Tại ngày 31/12/2022, tổng tài sản của Công ty là 12.670 tỷ đồng, giảm 9,6% so với thời điểm 31/12/2021. Trong năm, Công ty thực hiện chuyển đổi đồng tiền hạch toán của các đơn vị tại Lào từ đồng LAK sang đồng USD, đồng thời ghi nhận chi phí chuyển đổi các vườn cây cao su, cọ dầu và cây ăn trái từ năm 2020 trở về trước.



5.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu tài chính	ĐVT	2021	2022
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	0,59	0,41
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,27	0,19
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,57	0,76
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,34	3,18
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay Hàng tồn kho	Vòng	0,87	1,06
Doanh thu thuần/Tổng tài sản (bình quân)	Vòng	0,06	0,06
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	Lần	(0,93)	(4,82)
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu (bình quân)	Lần	(0,15)	(0,79)
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản (bình quân)	Lần	(0,06)	(0,27)
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	Lần	(0,98)	(1,76)

6. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

(Theo danh sách chốt từ Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam ngày 31/03/2023)

6.1 Cổ phần

SỐ LƯỢNG CỔ PHẦN	1.108.553.895	Cổ phần
MỆNH GIÁ CỔ PHẦN	10.000	Đồng
SỐ CỔ PHẦN ƯU ĐÃI		Cổ phần
SỐ CỔ PHẦN PHỔ THÔNG	1.108.553.895	Cổ phần
SỐ CỔ PHẦN ĐANG LƯU HÀNH	1.108.553.895	Cổ phần
SỐ CỔ PHIẾU QUỸ		Cổ phần
SỐ CỔ PHẦN TỰ DO CHUYỂN NHƯỢNG	1.108.553.895	Cổ phần
SỐ CỔ PHẦN HẠN CHẾ CHUYỂN NHƯỢNG		Cổ phần

6.2 Cơ cấu cổ đông

Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ/ Vốn điều lệ (%)
Cổ đông nhà nước	—	—	—
Cổ đông trong nước	36.801	1.077.837.055	97,23%
• Tổ chức	37	540.643.663	48,77%
• Cá nhân	36.764	537.193.392	48,46%
Cổ đông nước ngoài	196	30.716.840	2,77%
• Tổ chức	18	28.241.610	2,55%
• Cá nhân	178	2.475.230	0,22%
TỔNG CỘNG	36.997	1.108.553.895	100%

6.3 Danh sách cổ đông lớn

01	Tên tổ chức	Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Hải
	Số Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	3600252847
	Địa chỉ	Số 19, KCN Biên Hòa 2, đường 2A, P. An Bình, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai
	Số lượng Cổ phần đang nắm giữ	306.346.880
	Tỷ lệ nắm giữ/ vốn điều lệ (%)	27,63 %
02	Tên tổ chức	Công ty cổ phần Hoàng Anh Gia Lai
	Số Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	5900377720
	Địa chỉ	15 Trường Chinh, P. Phù Đổng, Tp. Pleiku, Tỉnh Gia Lai
	Số lượng Cổ phần đang nắm giữ	104.685.000
	Tỷ lệ nắm giữ/ vốn điều lệ (%)	9,44%

6.4 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Năm 2010, HAGL Agrico chính thức được thành lập và đi vào hoạt động với vốn điều lệ ban đầu là 200 tỷ đồng. Cùng với sự phát triển của Công ty, vốn điều lệ lần lượt được thay đổi như sau:

Năm	2010	2011	2012	2015	2016	2018	2019-2022
Vốn điều lệ	200	3.850	3.991	7.081	7.671	8.868	11.086

6.5 Cổ phiếu quỹ

Trong năm 2022, Công ty không thực hiện giao dịch mua bán cổ phiếu quỹ.

CHƯƠNG

03

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- 01 Đánh giá kết quả hoạt động của kinh doanh
- 02 Tình hình tài chính
- 03 Những cải tiến về cơ cấu tổ chức,
chính sách quản lý
- 04 Kế hoạch phát triển trong tương lai

1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1.1 Doanh thu thuần

Năm 2022 Công ty đạt mức doanh thu thuần bán hàng 742 tỷ đồng, giảm 38,1% so với năm 2021, doanh thu hoạt động tài chính 77 tỷ đồng, giảm 47,6% so với năm 2021. Việc doanh thu sụt giảm đến từ các nguyên nhân chính như sau:

- ▶ Vẫn còn bị ảnh hưởng từ dịch bệnh Covid-19 dẫn đến tình trạng thiếu hụt lao động, không đáp ứng đủ nhân công chăm sóc và thu hoạch làm giảm năng suất sản phẩm.
- ▶ Ảnh hưởng của cơn bão Noru làm sản lượng thu hoạch Chuối năm 2022 giảm mạnh so với cùng kỳ.

Cơ cấu doanh thu của Công ty không có nhiều thay đổi so với cùng kỳ năm 2021, doanh thu đến từ hai mảng chủ yếu là Trái cây và Cao su, cụ thể:

492
TỶ ĐỒNG

Đóng góp lớn nhất cho doanh thu đến từ ngành trái cây, với 492 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 66,5% trong cơ cấu tổng doanh thu.

234
TỶ ĐỒNG

Đứng thứ hai là doanh thu bán mủ Cao su, với 234 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 31,5% trong cơ cấu tổng doanh thu.

16
TỶ ĐỒNG

Còn lại 16 tỷ đồng doanh thu từ bán hàng hóa và dịch vụ khác, đóng góp 2% trong cơ cấu tổng doanh thu.



2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

1.2 Lỗ sau thuế

Năm 2022 lỗ 3.576 tỷ đồng, chủ yếu do trong năm Công ty đã tiến hành ghi nhận chi phí chuyển đổi các vườn cây không hiệu quả. Lỗ thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh chủ yếu đến từ các nguyên nhân: giá nhân công tăng cao, nguồn lao động địa phương hạn chế, giá nguyên vật liệu và chi phí vận chuyển cũng tăng cao.

2.1 Tình hình tài sản

ĐVT: Tỷ đồng

Khoản mục	Năm 2021	Năm 2022	Tăng/Giảm
Tổng giá trị tài sản	14.017	12.670	-9,6%
Tài sản ngắn hạn	2.849	3.039	6,7%
Tài sản dài hạn	11.168	9.631	-13,8%

2.2 Tình hình nợ phải trả

ĐVT: Tỷ đồng

Khoản mục	Năm 2021	Năm 2022	Tăng/Giảm
Nợ ngắn hạn	4.828	7.328	51,8%
Vay ngắn hạn	3.269	5.528	69,1%
Nợ phải trả ngắn hạn khác	1.559	1.800	15,5%
Nợ dài hạn	3.192	2.308	-27,7%
Vay dài hạn	2.595	1.820	-29,9%
Nợ phải trả dài hạn khác	597	488	18,3%
Tổng nợ phải trả	8.020	9.636	20,2%

Tại ngày 31/12/2022, tổng nợ phải trả là 9.636 tỷ đồng, tăng 20,2% tương đương tăng 1.616 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2021. Hệ số nợ vay trên vốn chủ sở hữu 1,34 lần vào cuối năm 2021 và 3,18 lần vào cuối năm 2022. Tổng nợ vay năm 2022 là 7.348 tỷ đồng tăng 1.484 tỷ đồng chủ yếu do tăng nợ vay đối với Công ty Cổ phần Nông nghiệp Trường Hải.

3. NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ

- ▶ Tiếp tục thực hiện tinh gọn bộ máy tổ chức của toàn hệ thống, quản lý các khu liên hợp theo điều kiện địa lý, bao gồm các xí nghiệp với quy mô 1000-1800 hecta theo từng loại cây trồng.
- ▶ Thay đổi quản trị: áp dụng tính lương theo năng suất (KPI); tổ chức kiểm tra đánh giá vườn cây, thực hiện khoán vườn trồng, bao tiêu sản phẩm.



4. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI



- ▶ Thiết kế quy hoạch lại cánh đồng mới trên cơ sở cơ giới hóa và hoàn thiện hệ thống ngăn lũ thoát nước bằng đập bao nhằm tăng năng suất và hạn chế thiệt hại từ thiên tai;
- ▶ Duy trì chăm sóc và mở rộng diện tích cây ăn trái. Sản phẩm chủ đạo xuất bán ra thị trường là trái cây tươi và các sản phẩm từ trái cây tươi, trái cây chế biến;
- ▶ Duy trì chăm sóc và tổ chức khai thác các vườn cây Cao su đủ tiêu chuẩn kỹ thuật;
- ▶ Tiếp tục đầu tư xây dựng trang trại chăn nuôi bò sinh sản theo hình thức đồng cỏ bán chăn thả và đồng cỏ tập trung với quy mô gồm 14 cụm chuồng trại và 14.000 con bò. Kết hợp với sản xuất phân hữu cơ cung cấp cho các nông trường trồng trọt;
- ▶ Tiếp tục đầu tư hoàn thiện và bàn giao Sân bay Nong Khang cho Chính Phủ Lào.
- ▶ Thu xếp nguồn vốn và dòng tiền để thanh toán các khoản nợ đến hạn;
- ▶ Triển khai các chiến lược kinh doanh khác mà Hội đồng quản trị đề ra.

CHƯƠNG

04

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- 01 Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty
- 02 Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc
- 03 Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị



1. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG

Năm 2022, nền kinh tế thế giới đối diện với nhiều thách thức lớn trong đó có việc chống lạm phát tăng cao, thắt chặt tiền tệ và giảm tiêu dùng. Tại Việt Nam nền kinh tế cũng đối diện với việc tăng trưởng thấp, làm ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình phục hồi phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, với nỗ lực của Ban Lãnh đạo Công ty và toàn thể cán bộ công nhân viên trong năm đã ghi nhận những kết quả như sau:

Về tình hình đầu tư:

Trong năm 2022 HAGL Agrico tập trung rà soát, đánh giá hiệu quả đối với các vườn cây hiện hữu mà không mở rộng thêm diện tích. Với các diện tích vườn cây không cho năng suất và hiệu quả, Công ty ngừng chăm sóc hoặc chuyển đổi sang loại cây khác có hiệu quả. Với các vườn cây đến giai đoạn thu hoạch và cho năng suất, Công ty tập trung cải tạo, nâng cao hiệu quả và chất lượng vườn cây, đến thời điểm 31/12/2022 tổng diện tích cây ăn trái hiện hữu là 7.721 ha, Chuối là cây trồng chủ lực trong hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh tạo ra doanh thu của Công ty; Diện tích Chuối chăm sóc và thu hoạch là 4.430 ha, cây ăn trái khác là 3.291 ha (gồm Xoài, dứa và cây ăn trái khác). Cùng với đó Công ty đang khai thác 6.800 ha Cao su trên tổng diện tích chăm sóc 15.895 ha cũng đang mang lại doanh thu cho Công ty.

Về hoạt động tái cơ cấu sản xuất kinh doanh

và tài chính: Trong năm Công ty tiếp tục làm việc với Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (“BIDV”), Công ty cổ phần Hoàng Anh Gia Lai (“HAG”), thống nhất kế hoạch thanh toán nợ và bàn giao các tài sản đảm bảo sở hữu chéo. Theo đó, Công ty đã hoàn tất trả nợ đợt 1 cho HAG, số tiền 600 tỷ đồng, nhận lại quyền sử dụng đất diện tích 9.470 hecta và các tài sản trên đất thuộc sở hữu của Công ty TNHH Hoàng Anh Andoung Meas (đã chuyển nhượng cho Công ty cổ phần Nông nghiệp Trường Hải (“Thaco Agri”)). Làm việc với Ngân hàng hữu nghị Lào Việt để thực hiện tái cơ cấu lại các khoản nợ tại ngân hàng này. Vay vốn từ Thaco Agri để bổ sung vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và thanh toán các khoản nợ ngân hàng đến hạn.

Về kết quả hoạt động kinh doanh: Công ty đối mặt với khó khăn khi các yếu tố chi phí liên quan đến nông nghiệp bao gồm vật tư phân bón, bao bì đóng gói và chi phí vận chuyển trong năm tiếp tục tăng cao, nguồn lực nhân công lao động thiếu hụt nghiêm trọng ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất. Bên cạnh đó, ảnh hưởng từ thiên tai, đặc biệt là cơn bão Noru cuối tháng 9/2022 gây nên tình trạng vườn cây bị đổ ngã, ngập úng dẫn đến mất sản lượng, tốn thời gian và chi phí để khắc phục vườn cây trở về trạng thái như ban đầu. Đồng thời, quy hoạch lại vùng trồng, đánh giá và xử lý các vườn cây đã trồng trước đây nhưng không hiệu quả.

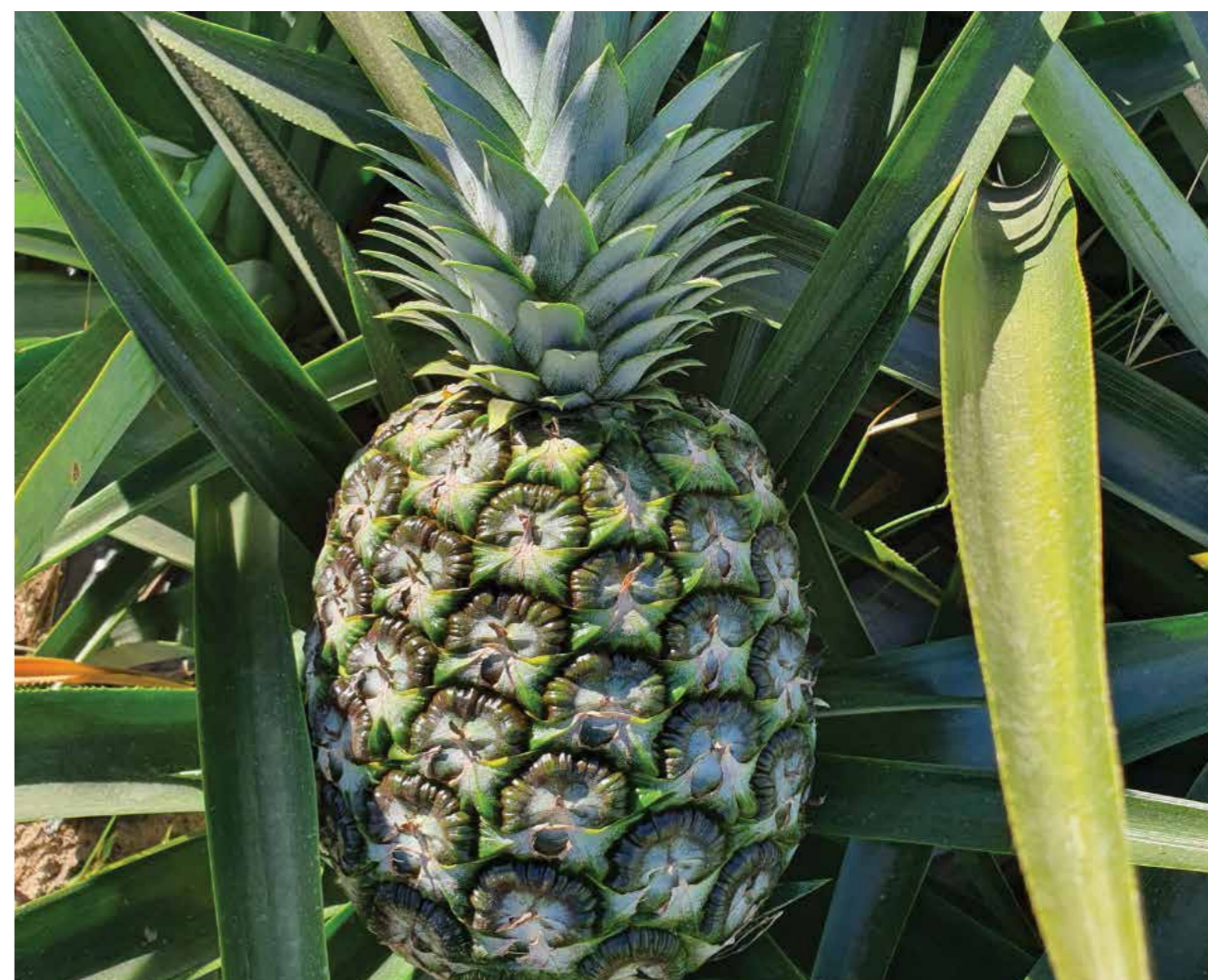
“**Tổng diện tích cây ăn trái hiện hữu là 7.721 ha, Chuối là cây trồng chủ lực trong hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh tạo ra doanh thu của Công ty; Diện tích chuối chăm sóc và thu hoạch là 4.430 ha.**”

2. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Thông qua các cuộc họp HĐQT định kỳ, HĐQT đã có những ý kiến và đánh giá về tình hình hoạt động của Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện chiến lược sản xuất kinh doanh và các mục tiêu đã được ĐHĐCĐ phê duyệt.

Trong năm 2022, với những thách thức lớn của nền kinh tế việc lạm phát tăng, sức mua giảm đã làm ảnh hưởng đến việc thực hiện các chiến lược đề ra của Công ty. Hội đồng quản trị đánh giá cao những nỗ lực và kết quả mà Ban Tổng Giám đốc và các công ty con đã làm được trong năm vừa qua. Ban Tổng Giám Đốc đã chủ động thực hiện các giải pháp để giải quyết các khó khăn, đồng thời đề ra các giải pháp và báo cáo đầy đủ lên HĐQT các công việc cũng như các khó khăn, vướng mắc gặp phải để có các ý kiến đánh giá và các hướng giải quyết cụ thể cho các vấn đề tồn tại. Ban Tổng Giám Đốc linh động thực hiện các phương án tổ chức sản xuất kinh doanh để giảm thiểu ảnh hưởng chung của nền kinh tế và thích ứng với từng giai đoạn.

Mặc dù, Ban Tổng Giám Đốc chưa hoàn thành mục tiêu kế hoạch doanh thu và lợi nhuận đề ra trong năm, nhưng cũng đã hoàn thành tốt vai trò của mình thể hiện qua các giải pháp linh hoạt và chủ động trong công tác điều hành của Ban Tổng Giám Đốc, HĐQT tin tưởng điều này sẽ đóng vai trò chủ lực trong việc từng bước vượt qua những khó khăn, góp phần gia tăng sự ổn định trong hoạt động sản xuất, tạo đà phát triển, tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận trong thời gian tới.



3. CÁC KẾ HOẠCH ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Về hoạt động sản xuất kinh doanh:

Dựa trên lợi thế diện tích lớn và kinh nghiệm canh tác trồng trọt qua các năm, Công ty tiếp tục đầu tư và chăm sóc vào mảng cây ăn trái, đặc biệt chú trọng các loại cây Chuối, Dứa, Xoài cung cấp cho thị trường xuất khẩu và trong nước các sản phẩm nông nghiệp hữu cơ, chất lượng cao và tiếp tục mở rộng khai thác diện tích Cao su đủ tuổi;

Phát triển các thị trường xuất khẩu trái cây hiện có và mở rộng các thị trường mới để chủ động thị trường, đảm bảo nguồn thu và tạo lợi nhuận ổn định cho chiến lược dài hạn của Công ty;

Tiếp tục thực hiện chiến lược nuôi bò sinh sản, sản xuất phân hữu cơ cung cấp cho các vườn trồng cây ăn trái với quy trình khép kín để tạo ra nền tảng hữu cơ trong hoạt động sản xuất;

Chú trọng nghiên cứu và ứng dụng công nghệ tiên tiến để hoàn thiện quy trình, kỹ thuật trồng, chăm sóc, thu hoạch, bảo quản trái cây nhằm tăng năng suất và phẩm cấp để đáp ứng được các yêu cầu cao của khách hàng và thị trường.

“ Công ty tiếp tục đầu tư và chăm sóc vào mảng cây ăn trái, đặc biệt chú trọng các loại cây Chuối, Dứa, Xoài cung cấp cho thị trường xuất khẩu và trong nước các sản phẩm nông nghiệp hữu cơ, chất lượng cao và tiếp tục mở rộng khai thác diện tích Cao su đủ tuổi. ”



Về tài chính:

Cân đối nguồn vốn và dòng tiền để tiếp tục đầu tư và trồng mới cây ăn trái, đồng thời tiếp tục đầu tư vào chăn nuôi bò để đảm bảo nguồn thu mang lại dòng tiền trong tương lai.

Về hệ thống quản trị:

Quản trị theo phương pháp công nghiệp, ứng dụng công nghệ sinh học và số hóa cho toàn chuỗi sản xuất, quản trị theo cấp độ ưu tiên, phù hợp với thực tiễn, đảm bảo nguồn lực được sử dụng hiệu quả cao và khoa học, giúp giảm đáng kể hao hụt, lãng phí tài nguyên doanh nghiệp.



ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP QUỐC TẾ HOÀNG ANH GIA LAI

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 4 năm 2022

CHƯƠNG 05

QUẢN TRỊ CÔNG TY

- 01 Hội đồng quản trị
- 02 Ban kiểm soát
- 03 Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát

1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1.1 Thành viên và cơ cấu HĐQT

Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu (**)	Tỷ lệ sở hữu/VĐL (%)	Ghi chú
1 Ông Trần Bá Dương	Chủ tịch (**)	50.760.000	4,58	
2 Ông Đoàn Nguyên Đức	Phó Chủ tịch			
3 Bà Võ Thị Mỹ Hạnh	Thành viên (*)			
4 Ông Nguyễn Phúc Thịnh	Thành viên độc lập (*)			
5 Ông Trần Bảo Sơn	Thành viên kiêm Tổng Giám đốc			
6 Ông Nguyễn Hoàng Phi	Thành viên kiêm Tổng Giám đốc			

(*): Vào ngày 16/04/2022, HAGL Agrico đã tổ chức ĐHĐCĐ thường niên thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT. Theo đó, thành viên HĐQT được miễn nhiệm và bầu bổ sung cho nhiệm kỳ 2020 – 2025 như sau: Miễn nhiệm Bà Võ Thị Mỹ Hạnh và Bầu bổ sung Ông Nguyễn Phúc Thịnh.

(**): Số lượng cổ phiếu theo Danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam chốt ngày 31/03/2023.

1.2 Hoạt động của HĐQT

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban TGD:

Trong năm 2022, HĐQT thực hiện công tác chỉ đạo và giám sát hoạt động của Ban TGD theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và các quy định hiện hành của Nhà nước, cụ thể:

- ▶ Chỉ đạo giám sát, thực hiện nghiêm túc các chế độ báo cáo tài chính quý, báo cáo tài chính giữa niên độ, báo cáo tài chính năm và báo cáo thường niên;
- ▶ Giám sát thực hiện các Nghị quyết HĐQT và Nghị quyết ĐHĐCĐ đã ban hành;
- ▶ Giám sát, chỉ đạo công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, kịp thời theo đúng quy định của pháp luật;
- ▶ Hoàn tất việc trả nợ đợt 1 cho Công ty cổ phần Hoàng Anh Gia Lai theo thỏa thuận cam kết giữa Công ty, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam và Công ty cổ phần Hoàng Anh Gia Lai;
- ▶ Giám sát hoạt động quản lý của Ban Tổng Giám đốc, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đặt ra.

Đánh giá hoạt động của thành viên độc lập HĐQT:

1. Hoạt động của thành viên độc lập HĐQT

- ▶ HĐQT đã thực hiện các công việc đúng theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đề ra, tuân thủ Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và các quy định của pháp luật có liên quan.
- ▶ Các thành viên HĐQT thực hiện đúng vai trò trách nhiệm, tham dự đầy đủ các buổi họp và các ý kiến biểu quyết góp phần xây dựng và phát triển hoạt động và định hướng phát triển của Công ty.
- ▶ HĐQT đã đưa ra nhiều giải pháp hiệu quả và kịp thời để giúp Ban Tổng Giám đốc vượt qua một số khó khăn, thách thức. Đồng thời, thực hiện tốt công tác giám sát và kiểm soát để đảm bảo tiêu chí tuân thủ pháp luật được Công ty tuyệt đối tôn trọng.
- ▶ HĐQT đã tham gia cùng Ban Tổng Giám đốc triển khai các hoạt động hiệu quả, sáng tạo. HĐQT đã thực hiện tốt vai trò đồng hành xây dựng các giá trị bền vững cho doanh nghiệp trong chiến lược giai đoạn 2022-2023.

2. Kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của HĐQT

- ▶ Các cuộc họp của HĐQT đã được triệu tập và thực hiện đúng thẩm quyền với lịch trình cụ thể, thời gian và địa điểm rõ ràng, đảm bảo nguyên tắc báo trước, chuẩn bị tài liệu đầy đủ,... theo đúng quy định của pháp luật.
- ▶ Các vấn đề liên quan đến chiến lược kinh doanh, chiến lược tài chính, văn hóa doanh nghiệp, xây dựng hệ thống quản lý, đầu tư dự án mới... đều được thảo luận, kiểm soát một cách chặt chẽ giữa HĐQT và Ban Tổng Giám đốc. Trong quá trình đó, HĐQT phân tích, nhận diện rủi ro một cách kịp thời nhằm đảm bảo sự ổn định, an toàn, tuân thủ theo quy định của pháp luật cũng như đạt được kế hoạch do HĐQT và Đại hội đồng cổ đông thường niên đã đề ra.

3. Đánh giá việc giám sát Tổng Giám đốc và các thành viên khác trong Ban Tổng Giám đốc

- ▶ Về cơ bản, HĐQT đã thực hiện tốt công tác giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc, đảm bảo hoạt động của Ban Tổng Giám đốc luôn được kiểm soát chặt chẽ để thực hiện đúng định hướng chiến lược đã đề ra.
- ▶ Các thành viên HĐQT đã tham dự các cuộc họp định kỳ và bất thường của Ban Tổng Giám đốc. Các quyết định của Ban Tổng Giám đốc được phân tích và tham vấn từ HĐQT nhằm có các giải pháp tối ưu cho lợi ích của Công ty và cho nhà đầu tư.
- ▶ Các thành viên HĐQT nhận diện một cách chủ động vai trò, trách nhiệm hỗ trợ đối với Ban Tổng Giám đốc và thực hiện nhiều buổi chia sẻ kinh nghiệm, tương tác và huấn luyện nghiệp vụ quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc và quản lý cấp trung.
- ▶ HĐQT đặc biệt quan tâm các giải pháp quản trị rủi ro, nhằm hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc nhận diện sớm các vấn đề và giúp công ty duy trì tính bền vững, ổn định trong hoạt động, bảo vệ lợi ích của doanh nghiệp và của nhà đầu tư.

1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các cuộc họp của HĐQT:

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã tổ chức 7 cuộc họp, với sự tham gia của các thành viên HĐQT như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT		Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
		Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm			
1 Ông Trần Bá Dương	Chủ tịch	08/01/2021		7/7	100%	
2 Ông Đoàn Nguyên Đức	Phó Chủ tịch	08/01/2021		7/7	100%	
3 Bà Võ Thị Mỹ Hạnh	Thành viên	30/06/2017	16/04/2022	1/1	100%	
4 Ông Nguyễn Phúc Thịnh	Thành viên	16/04/2022		6/6	100%	
5 Ông Trần Bảo Sơn	Thành viên	08/01/2021		7/7	100%	
6 Ông Nguyễn Hoàng Phi	Thành viên	26/06/2020		7/7	100%	

Các Nghị quyết của HĐQT

Số nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1 01/22/NQ-HĐQT/HAGL Agrico	01/03/2022	Thông qua việc chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022	100%
2 03/22/NQ-HĐQT/HAGL Agrico	29/06/2022	Thông qua việc chọn công ty kiểm toán thực hiện soát xét BCTC bán niên và kiểm toán BCTC năm 2022	100%
3 04/22/NQ-HĐQT/HAGL Agrico	04/07/2022	Thông qua mức thù lao của các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát và Thư ký năm 2022	100%
4 05/22/NQ-HĐQT/HAGL Agrico	27/07/2022	Phê duyệt chủ trương thực hiện các hợp đồng giữa Công ty và người có liên quan	100%
5 06/22/NQ-HĐQT/HAGL Agrico	23/08/2022	Thông qua việc ký thỏa thuận cam kết giữa Công ty với Công ty cổ phần Hoàng Anh Gia Lai và Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	100%
6 07/22/NQ-HĐQT/HAGL Agrico	07/09/2022	Thông qua việc giải thể công ty con là Công ty TNHH MTV Kinh doanh Xuất nhập khẩu Hoàng Anh Gia Lai	100%
7 08/22/NQ-HĐQT/HAL Agrico	12/10/2022	Thông qua việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty kiểm thư ký HĐQT	100%

2. BAN KIỂM SOÁT

2.1 Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát (BKS)

	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Bùi Minh Khoa	Trưởng ban	
2	Ông Đặng Công Trực	Thành viên	
3	Bà Bùi Thị Liễu	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 16/04/2022
4	Bà Lê Thùy Dương	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 16/04/2022

Thù lao và chi phí hoạt động BKS được thực hiện đúng quy định tại Nghị Quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

2.2 Hoạt động (“BKS”)

Trong năm 2022, BKS đã thực hiện giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý điều hành hoạt động SXKD thông qua việc:

- ▶ Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc;
- ▶ Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc;
- ▶ Soát xét Báo cáo tài chính định kỳ và làm việc với kiểm toán độc lập các nội dung liên quan đến kiểm toán báo cáo tài chính.

2.3 Kết quả giám sát hoạt động kinh doanh năm 2022

Kết quả kinh doanh năm 2022

Đvt: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2022 theo NQ ĐHĐCĐ	Tăng/(Giảm)	% Hoàn thành kế hoạch
Doanh thu thuần	742	1.731	(989)	43%
Bán trái cây	494	1.317	(823)	38%
Chuối	492	1.282	(790)	38%
Khác (Dứa, Xoài, Mít...)	2	35	(33)	6%
Bán mủ Cao su	234	414	(180)	57%
Khác	14	-	14	
Lợi nhuận trước thuế	(3.576)	(2.713)	(863)	

Tình hình tài chính 2022

Đvt: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021	Tăng/(Giảm)	Tăng/(Giảm)
Tổng Tài sản	12.670	14.017	(1.347)	(10%)
1. Tài sản ngắn hạn	3.039	2.849	190	7%
2. Tài sản dài hạn	9.631	11.168	(1.537)	(14%)
Tổng nguồn vốn	12.670	14.017	(1.347)	(10%)
1. Nợ phải trả	9.636	8.020	1.661	20%
- Nợ ngắn hạn	7.328	4.828	2.500	52%
- Nợ dài hạn	2.308	3.192	(884)	(28%)
2. Vốn chủ sở hữu	3.034	5.997	(2.963)	(49%)

Thông tin và số liệu chi tiết được thể hiện trong Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Công ty Cổ phần Nông nghiệp Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai đã được kiểm toán.

2. BAN KIỂM SOÁT

Kết quả giám sát thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2022

Stt	Nội dung	Kết quả
1	Thông qua Kế hoạch SXKD năm 2022	Doanh thu thuần năm 2022 đạt 742 tỷ đồng đạt 43% so với kế hoạch (1.731 tỷ). Lợi nhuận trước thuế năm 2022 âm 3.576 tỷ đồng so với kế hoạch (lỗ 2.713 tỷ).
2	Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022	Đã chọn Công ty TNHH Kiểm toán Ernst & Young Việt Nam theo Nghị quyết HĐQT 03/22/NQ-HĐQT/HAGL Agrico.
3	Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022	Thực hiện theo Nghị quyết HĐQT 04/22/NQ-HĐQT/HAGL Agrico.

2.4 Kết quả giám sát hoạt động quản lý điều hành Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc

- ▶ HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng quý và bất thường theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT;
- ▶ HĐQT đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT, phù hợp với Nghị quyết ĐHĐCĐ, tuân thủ Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật có liên quan;
- ▶ HĐQT đã chỉ đạo và giám sát Ban Tổng Giám đốc trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm thực hiện các Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- ▶ Ban Tổng Giám đốc đã chủ động lập kế hoạch và tổ chức điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo định hướng của HĐQT.

2.5 Phối hợp hoạt động BKS với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc

HĐQT và Ban Tổng Giám đốc luôn tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình. BKS đã có sự phối hợp tốt với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc nhằm nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tham gia đóng góp ý kiến trên nguyên tắc vì lợi ích của cổ đông.

2.6 Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022

- ▶ Tham dự các cuộc họp của Công ty để nắm bắt kịp thời hoạt động sản xuất kinh doanh;
- ▶ Giám sát HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong việc tổ chức, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- ▶ Soát xét Báo cáo tài chính định kỳ, trong đó tập trung các vấn đề liên quan đến các khoản đầu tư, tình hình quản lý sử dụng vốn và kế hoạch dòng tiền;
- ▶ Các công việc khác theo quy định tại Điều lệ Công ty.

3. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BKS

3.1 Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích khác của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và BKS

Năm 2022, tổng mức lương, thưởng, thù lao chi trả cho HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, và BKS là 192 triệu đồng. Cụ thể:

Đvt: Ngân đồng

Họ và Tên	Chức vụ	Thu nhập
HĐQT và Ban Tổng Giám Đốc		
Ông Trần Bá Dương	Chủ tịch HĐQT	
Ông Đoàn Nguyên Đức	Phó Chủ tịch HĐQT	144.000
Ông Trần Bảo Sơn	Thành viên HĐQT/Tổng Giám Đốc	
Ông Nguyễn Hoàng Phi	Thành viên HĐQT/Phó Tổng Giám Đốc	
Bà Võ Thị Mỹ Hạnh	Thành viên HĐQT	30.000
Ông Nguyễn Phúc Thịnh	Thành viên HĐQT	
Ban kiểm soát		
Ông Bùi Minh Khoa	Trưởng ban	
Ông Đặng Công Trực	Thành viên	
Bà Lê Thùy Dương	Thành viên	18.000
Bà Bùi Thị Liễu	Thành viên	
Tổng cộng:		192.000

3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người liên quan đối với cổ phiếu của Công ty

STT	Người/Tổ chức thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Công ty Cổ phần Hoàng Anh-Gia Lai	Ông Đoàn Nguyên Đức - Phó Chủ tịch HĐQT	178.185.300	16,07	104.685.000	9,44	Bán cổ phiếu
2	Ông Đoàn Nguyên Đức		3.000.000	0,27			Bán cổ phiếu
	Tổng		181.185.300	16,34	104.685.000	9,44	

3. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BKS

3.3 Giao dịch giữa Công ty với Công ty con và người có liên quan

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua	Nội dung giao dịch	Tổng giá trị giao dịch (ĐVT: Ngàn đồng)
01	CTCP Nông nghiệp Trường Hải	Công ty có cùng TV HĐQT	2022	05/22/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 27/07/2022	Vay tiền	2.578.143.970
					Cán trừ công nợ	150.859.213
					Tặng gốc đi vay (Bù trừ công nợ)	112.445.629
					Trả gốc vay	72.629.070
					Mua hàng hóa, dịch vụ và tài sản cố định	767.471.168
					Nhờ chi hộ	1.910.822
					Bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ	657.568.218
					Lãi đi vay	137.985.954
					Chi hộ	25.515
02	Công ty TNHH Công nghiệp và Nông nghiệp Cao su Hoàng Anh - Quang Minh	Công ty con	2022	05/22/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 27/07/2022	Mua hàng hóa	78.217.751
					Lãi cho vay	33.348.178
					Bán hàng hóa	4.445.934
03	Công ty TNHH Phát triển Nông nghiệp Hoàng Anh Attapeu	Công ty con	2022	05/22/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 27/07/2022	Cho vay	716.510.507
					Tặng gốc cho vay (Bù trừ công nợ)	44.264.328
					Bán hàng hóa	663.943.635
					Mua hàng hóa	109.449.409
					Lãi cho vay	258.472.295
Chi hộ	170.427.298					
04	Công ty TNHH MTV Hoàng Anh Oyadav	Công ty con	2022	05/22/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 27/07/2022	Cho vay	5.183.351
					Lãi cho vay	56.475.604
					Chi hộ	6.232.685
					Bán hàng hóa	18.191.087
05	Công ty TNHH MTV Hoàng Anh Rattanakiri	Công ty con	2022	05/22/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 27/07/2022	Lãi cho vay	45.109.208
					Chi hộ	7.208

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua	Nội dung giao dịch	Tổng giá trị giao dịch (ĐVT: Ngàn đồng)
06	Công ty TNHH MTV CRD	Công ty con	2022	05/22/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 27/07/2022	Bán hàng hóa	10.595.486
					Cán trừ công nợ	6.033.178
07	Cty TNHH MTV KD XNK- Hoàng Anh Gia Lai	Công ty con	2022	05/22/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 27/07/2022	Chi hộ	10.792
					Mua TSCĐ	150.803
08	Công ty TNHH Hoàng Anh Andongmeas	Công ty con của Công ty có cùng TV HĐQT	2022	05/22/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 27/07/2022	Nhận vật tư, CCDC và TSCĐ	3.729.170
					Chi hộ	1.892.131
					Nhờ chi hộ	936.972
					Cán trừ công nợ	148.130.637
					Bán HH và thanh lý CCDC, TSCĐ	1.277.550
Cung cấp vật tư	18.878.487					
09	Công Ty TNHH MTV Bò Sữa Tây Nguyên	Công ty con của Công ty có cùng TV HĐQT	2022	05/22/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 27/07/2022	Bán hàng hóa	306.065
10	Công ty TNHH MTV Hoàng Anh Lumphat	Công ty có cùng TV HĐQT	2022	05/22/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 27/07/2022	Nhận vật tư	1.860.440
					Cung cấp vật tư	9.476.236
					Mua hàng hóa	149.602
Nhờ chi hộ	9.977					
11	Công ty TNHH GNVC Quốc tế Trường Hải	Công ty có cùng TV HĐQT	2022	05/22/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 27/07/2022	Vay tiền	8.200.000
					Trả gốc vay	8.200.000
					Mua dịch vụ	15.169.643
					Lãi đi vay	121.726
					Trả lãi vay	121.726
Chi hộ	34.914					

3. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BKS

3.3 Giao dịch giữa Công ty với Công ty con và người có liên quan

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua	Nội dung giao dịch	Tổng giá trị giao dịch (ĐVT: Ngàn đồng)
12	Công ty Cổ phần Hoàng anh Gia Lai	Cổ đông lớn, Công ty có cùng TV HĐQT	2022	05/22/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 27/07/2022	Giảm gốc đi vay (Cấn trừ công nợ)	3.578.369
					06/22/NQ_HĐQT/HAGL Agrico ngày 23/08/2022	Trả gốc vay
13	Công ty TNHH MTV Cao Su Trung Nguyên	Công ty có Chủ tịch Công ty, GD là TV HĐQT	2022	05/22/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 27/07/2022	Bán hàng hóa	53.085
					Cấn trừ công nợ	55.415
					Chi hộ	27.500
14	Công ty TNHH MTV CN bò Trung Nguyên	Công ty có Chủ tịch Công ty, GD là TV HĐQT	2022	05/22/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 27/07/2022	Bán HH và CCDV	73.036
					Cấn trừ công nợ	303.783
					Nhờ chi hộ	33.869
15	Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Địa ốc Đại Quang Minh	Công ty có cùng TV HĐQT	2022	05/22/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 27/07/2022	Chi hộ	470.584
					Mua dịch vụ	38.640
16	Công Ty Cổ Phần Tập đoàn Trường Hải	Cổ đông lớn, Công ty có cùng TV HĐQT	2022	05/22/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 27/07/2022	Chi hộ	72.767
17	Công Ty TNHH Một Thành Viên Tổ Hợp Cơ Khí Thaco Chu Lai	Công ty có liên quan của CĐ lớn	2022	05/22/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 27/07/2022	Mua hàng hóa	53.405.908
					Mua dịch vụ	1.827.182
					Chi hộ	10.855.046
18	Công ty TNHH Quy Hoạch Thiết Kế Và Xây Dựng Trường Hải	Công ty có liên quan của CĐ lớn	2022	05/22/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 27/07/2022	Mua dịch vụ	33.599
					Cung cấp vật tư	244.647
					Chi hộ	3.872.214
19	Cty TNHH MTV Vận Tải Đường Bộ Chu Lai - Trường Hải	Công ty có liên quan của CĐ lớn	2022	05/22/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 27/07/2022	Cấn trừ công nợ	10.855.046
					Mua dịch vụ	53.566

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua	Nội dung giao dịch	Tổng giá trị giao dịch (ĐVT: Ngàn đồng)
20	Công ty TNHH Bình Phước Kratie 2	Công ty con của Công ty có cùng TV HĐQT	2022	05/22/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 27/07/2022	Cung cấp vật tư	707.887
					Chi hộ	13.345
					Mua hàng hóa	1.134.145
					Nhận vật tư	1.201.647
21	Công ty TNHH Sản xuất Bao bì Thaco Chu Lai	Công ty con của Công ty có cùng TV HĐQT	2022	05/22/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 27/07/2022	Mua hàng hóa	33.457.529
22	Công Ty TNHH MTV PP ô Tô Du Lịch Chu Lai Trường Hải	Cty có liên quan của TV HĐQT	2022	05/22/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 27/07/2022	Mua TSCĐ	22.500.000
23	Công ty TNHH MTV Daun Penh Agrico	Công ty có liên quan của CĐ lớn	2022	05/22/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 27/07/2022	Cung cấp vật tư	24.903.337
					Thanh lý TCSD	2.166.106
24	Công Ty TNHH Một Thành Viên Sản Xuất Linh Kiện Composite Chu Lai Trường Hải	Cty có liên quan của TV HĐQT	2022	05/22/NQ-HĐQT/HAGL Agrico ngày 27/07/2022	Mua hàng hóa	5.236.171

3.4 Đánh giá việc thực hiện các quy định về Quản trị Công ty

Công ty luôn cập nhật các quy định mới ban hành về quản trị Công ty và nghiêm túc triển khai áp dụng vào công tác quản trị nội bộ Công ty.

Bên cạnh đó, Công ty luôn khuyến khích và tạo điều kiện để các thành viên HĐQT, thành viên Ban Tổng Giám đốc, thành viên BKS, các cán bộ quản lý và Thư ký Công ty tham gia các khóa đào tạo về quản trị Công ty.

CHƯƠNG

06

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

- 01 Tác động lên môi trường
- 02 Quản lý nguồn nguyên vật liệu và năng lượng
- 03 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường
- 04 Chính sách liên quan đến người lao động
- 05 Kết nối cộng đồng, nâng cao đời sống xã hội
- 06 Cùng nhau phát triển

HAGL Agrico kiên định với mục tiêu phát triển kinh tế, tạo ra lợi nhuận gắn với trách nhiệm cộng đồng, xã hội và môi trường.

Ý thức được trách nhiệm bảo vệ môi trường của mình, HAGL Agrico luôn nỗ lực xây dựng môi trường sống lành mạnh, cống hiến hết mình vì cộng đồng xã hội.

1. TÁC ĐỘNG LÊN MÔI TRƯỜNG



Là một công ty nông nghiệp nên HAGL Agrico luôn nâng cao ý thức và có trách nhiệm tiên phong trong vấn đề này và triển khai thực hiện theo tiêu chí môi trường sáng – xanh – sạch, do đó đã và đang thực hiện các phương pháp như sau:

- ▶ Triển khai trồng rừng bao biên xung quanh các dự án, trồng các loại cây như cây giá trị (gỗ tếch), bạch đàn đỏ và bạch đàn cự vĩ phù hợp với thổ nhưỡng của từng địa phương, vừa mang lại hiệu quả kinh tế, vừa hạn chế được côn trùng, nấm mốc để góp phần bảo vệ dự án và cân bằng hệ sinh thái.
- ▶ Ban hành các quy định về bảo vệ môi trường và phổ biến rộng rãi để toàn bộ CBNV biết và thực hiện nghiêm túc; khuyến khích các ý tưởng, sáng kiến bảo vệ môi trường như tái chế rác.
- ▶ Trang bị các trang thiết bị về an toàn môi trường, PCCN và bổ sung lực lượng đáp ứng đầy đủ các điều kiện cần thiết theo quy định.
- ▶ Ứng dụng công nghệ tiên tiến trong bảo vệ môi trường trong xử lý chất thải & rác thải sinh hoạt, chất thải chăn nuôi kết hợp với rơm, rạ, men vi sinh để thành phân hữu cơ phục vụ cho trồng trọt.
- ▶ Ban hành quy định sử dụng các sản phẩm bằng nhựa sang giấy và ngừng sử dụng nước đóng chai, thay vào đó dùng chai thủy tinh, ly giấy để bảo vệ môi trường.

2. QUẢN LÝ NGUỒN NGUYÊN VẬT LIỆU VÀ NĂNG LƯỢNG

Nguồn nguyên vật liệu từ đất và nước:

- ▶ Tiếp tục mục tiêu canh tác hữu cơ cải thiện dinh dưỡng của đất và tạo ra những sản phẩm sạch, chất lượng tốt phù hợp với yêu cầu xuất khẩu và bảo vệ sức khỏe người dùng.
- ▶ Phân bón: Sử dụng phân bón hữu cơ từ phụ phế phẩm nông nghiệp (rác thực vật trong lô như quả hỏng, cành lá, vỏ, hạt,...), thu mua nguồn phân từ các trang trại chăn nuôi bán chăn thả. Hạn chế tối đa phân bón vô cơ. Đồng thời cũng tái sử dụng bao đựng phân bón để thu gom rác. Trong đó có 50% số bao được tái sử dụng.
- ▶ Công ty sử dụng thùng giấy carton để đựng trái cây xuất ra thị trường, đây là loại vật liệu dễ dàng phân hủy sinh học và dễ tái chế 90%.
Ống tưới các loại (ống PVC, HDPE, LDPE) được sử dụng để tưới cho các vườn cây. Ống được qua sử dụng bị hư hỏng được đưa về các nhà máy của Công ty để tái chế với tỷ lệ lên đến 90%.
- ▶ Bảo vệ nguồn nước: Nguồn nước thải từ nhà máy được xử lý và tái sử dụng để tưới cho vườn cây. Giải pháp này giúp Công ty vừa giảm thiểu ô nhiễm môi trường, bảo vệ nguồn nước vừa tiết kiệm chi phí đáng kể. Sử dụng hệ thống tưới nhỏ giọt Israel hiện đại, phù hợp với từng loại cây trồng. Không sử dụng hóa chất tác động vào nguồn nước tưới tiêu giảm thiểu tác động xấu đến môi trường. Hệ thống này tiết kiệm đến 70% lượng nước so với hình thức tưới thông thường.
- ▶ Đào kênh thủy lợi dẫn nước về các hồ chứa nước để tưới tiêu vườn cây.



Điện năng:

- ▶ Công ty đã cải tạo, thay đổi thiết bị, công nghệ, dừng và loại bỏ một số thiết bị không cần thiết; rà soát tiêu chuẩn, định mức sử dụng các thiết bị điện theo hướng giảm và thay đổi thiết bị tiết kiệm năng lượng; tăng hiệu suất làm việc, chuyển đổi hệ thống đèn chiếu sáng sang bóng LED tiết kiệm điện.
- ▶ Ban hành Quy chế về sử dụng máy móc, đường truyền, tăng xử lý công việc theo hình thức điện tử, họp trực tuyến (Zoom meeting), tiết kiệm chi phí (đi lại, ăn ở, in ấn, bưu chính...) và không gian lưu trữ.
- ▶ Khuyến khích các ý tưởng sáng chế, tái chế tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường trong công ty và các vùng dự án. Hạn chế rác thải môi trường.
- ▶ Ứng dụng cơ giới hóa các khâu làm cỏ: máy cày luống, máy phát cỏ,... và phun thuốc bằng máy bay, sử dụng các máy vét mương.



3. TUÂN THỦ PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG



Trong quá trình hoạt động, Công ty luôn tuân thủ đúng theo những gì đã cam kết trong các hồ sơ môi trường của Việt Nam và các nước nơi có dự án đầu tư của Công ty ở Lào và Campuchia. Khi tiến hành triển khai dự án, Công ty có thuê đơn vị độc lập đánh giá tác động môi trường đưa ra các biện pháp giảm thiểu tác động môi trường cho dự án đầu tư và trình các Bộ ngành có thẩm quyền phê duyệt, xin cấp phép triển khai.

Trong quá trình đầu tư Công ty luôn yêu cầu các đối tác và nhà thầu tuân thủ các mốc ranh giới dự án do chính phủ nước sở tại giao không vi phạm ranh giới đối với các vùng sông suối chính vùng dự án với các khu bảo tồn động thực vật hoang dã đã quy định.

Định kỳ hàng năm Công ty cùng các cơ quan ban ngành thường tổ chức đi kiểm tra thực tế việc tuân thủ môi trường tại các Dự án. Công ty ban hành quy chế sử dụng hóa chất và tiến hành giám sát việc thực hiện theo đúng quy định. Nhằm giảm thiểu tác động có hại lên nguồn đất, nước và sức khỏe con người, Công ty ban hành quy định tất cả các loại thuốc BTV sử dụng (nếu có) đều phải được phê duyệt và được cấp phép lưu hành chính thức của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam và các nước nơi có dự án đầu tư của Công ty ở Lào và Campuchia.

4. CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG

Tại HAGL Agrico, nguồn nhân lực được xem là tài sản quý giá và quan trọng hàng đầu, là yếu tố cốt lõi đảm bảo hiệu quả hoạt động và phát triển của tổ chức, do đó Công ty đặc biệt coi trọng công tác nhân sự nhằm tạo điều kiện cho người lao động phát huy năng lực của mình.



Đến thời điểm 31/12/2022, tổng số lượng lao động của công ty là 5.959 cán bộ công nhân viên với cơ cấu như sau:

Địa bàn	Tổng số nhân sự	Lao động có hợp đồng dài hạn	Lao động thời vụ
Việt Nam	21	21	-
Công ty CP Nông nghiệp Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai	21	21	-
Campuchia	433	134	299
Công ty TNHH Hoàng Anh Ratanakiri	227	86	141
Công ty TNHH Oyadav	206	48	158
Lào	5.505	1.545	3.960
Công ty TNHH PTNN Hoàng Anh Attapeu	5.116	1.468	3.648
Công ty TNHH CN & NN Cao su Hoàng Anh Quang Minh	389	77	312
Tổng cộng:	5.959	1.700	4.259

Trong năm 2022, nhân sự HAGL Agrico tiếp tục tuyển dụng theo nhu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh nhằm đáp ứng các chiến lược phát triển của công ty. Công ty tiếp tục tuyển dụng các vị trí từ cấp quản lý đến cấp chuyên viên phù hợp với yêu cầu công việc. Bên cạnh đó, Công ty luôn xem xét, ghi nhận, đào tạo và có quyết định thăng tiến phù hợp đối với các cá nhân có thành tích công việc tốt, thể hiện sự trân trọng của Công ty đối với cống hiến và quyết tâm của họ.

4. CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG

4.1 Môi trường làm việc an toàn, bảo vệ sức khỏe

- ▶ Công ty trang bị đầy đủ thiết bị bảo hộ lao động và ban hành các quy định để bảo đảm an toàn vệ sinh lao động trong quá trình sản xuất.
- ▶ Tất cả người lao động đều được đào tạo hội nhập và được hướng dẫn tuân thủ Nội quy, quy định công ty đưa ra trong công việc, tác phong làm việc, cũng như cách ứng xử chuẩn mực với đồng nghiệp.
- ▶ Thực hiện các chính sách tiền lương, trong đó có phụ cấp khuyến khích và hỗ trợ đi làm việc tại nước ngoài; xây dựng nhà ở tập thể và sắp xếp bố trí phương tiện đi lại, hỗ trợ về phép thuận tiện cho người lao động ở xa
- ▶ Tham gia đầy đủ các chế độ bảo hiểm cho và tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho người lao động theo quy định của pháp luật.
- ▶ Tổ chức các khóa huấn luyện về ứng dụng công nghệ trong công việc như sử dụng phần mềm nhân sự, kế toán, giao nhận vận chuyển,...; Hướng dẫn vận hành an toàn máy móc – trang thiết bị tại các nhà máy và nông trường đảm bảo môi trường làm việc an toàn và khoa học.



“ Công ty trang bị đầy đủ thiết bị bảo hộ, có quy định rõ ràng trong quá trình sản xuất, an toàn, vệ sinh lao động. ”



4.2 Công bằng, bình đẳng, minh bạch và có trách nhiệm

- ▶ Từ khâu tuyển dụng, đào tạo, phát triển, HAGL Agrico luôn bảo đảm nguyên tắc công bằng, bình đẳng. Đa dạng nguồn nhân lực, không phân biệt dân tộc, tôn giáo, độ tuổi, giới tính, điều kiện kinh tế và các vấn đề khác.
- ▶ Tại HAGL Agrico, công việc được sắp xếp phân công sao cho phù hợp nhất với trình độ chuyên môn và năng lực của từng nhân viên, đồng thời tạo sự cạnh tranh lành mạnh để mỗi cá nhân luôn có ý thức nỗ lực thay đổi để phát triển trong công việc. Công ty luôn khuyến khích và tạo điều kiện tối đa để nhân viên tham gia các khóa đào tạo và nâng cao trình độ chuyên môn.



4.3 Cơ hội phát triển

- ▶ Để vận hành sản xuất nông nghiệp với quy mô như hiện tại, HAGL Agrico nhận thức rõ tầm quan trọng của nhân sự có trình độ chuyên môn cao về nông lâm nghiệp, trồng trọt. Do vậy, hàng năm Công ty luôn chú trọng đáp ứng kịp thời các nhân sự có trình độ phù hợp; tổ chức đào tạo nội bộ về kỹ thuật, văn hóa, đảm bảo nguồn nhân lực là những con người công nghiệp có sự kỷ luật, phát triển bền vững, có tính kế thừa. Bên cạnh đó, HAGL Agrico cùng các đơn vị trực thuộc, đơn vị liên kết thực hiện kết nối với các chính quyền địa phương như ủy ban nhân dân tỉnh/huyện/xã, các trung tâm, trường đại học/cao đẳng/trung cấp nhằm xây dựng một mạng lưới tuyển dụng, truyền thông và đào tạo nhân lực đáp ứng hoạt động sản xuất tại ba nước Việt Nam, Lào và Campuchia.
- ▶ Hàng năm Công ty thực hiện các chương trình đánh giá nhân sự nhằm đánh giá và phát triển nhân sự kế thừa vào các vị trí quản lý, xây dựng lộ trình phát triển cho các cán bộ công nhân viên,...

“ Hàng năm Công ty thực hiện các chương trình đánh giá nhân sự nhằm đánh giá và phát triển nhân sự kế thừa vào các vị trí quản lý, xây dựng lộ trình phát triển cho các cán bộ công nhân viên,... ”

“

HAGL Agrico luôn đặt lợi ích công ty nằm trong lợi ích chung của quốc gia. Thực hiện tốt các chương trình an sinh xã hội.

Công ty luôn quan tâm đến sự phát triển của nền kinh tế địa phương, tạo công ăn việc làm, xóa đói giảm nghèo, hỗ trợ cộng đồng bất cứ nơi nào và khi nào có thể.

”

- ▶ Duy trì mối quan hệ hợp tác giữa công ty và cộng đồng tại các vùng dự án. Tổ chức các chương trình thiện nguyện, hỗ trợ cơ sở hạ tầng cho cộng đồng, địa phương.
- ▶ Hỗ trợ phát triển khu vực biên giới. Đặc biệt tạo công ăn việc làm cho người dân bản địa, đồng bào thiểu số có cơ hội nâng cao thu nhập cải thiện cuộc sống.
- ▶ Mở các lớp đào tạo trên công việc, đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ và xóa mù chữ, khám chữa bệnh, cấp phát thuốc cho công nhân người bản địa tại các vùng dự án Campuchia, Lào.



6. CÙNG NHAU PHÁT TRIỂN

Cổ đông và nhà đầu tư



Công ty luôn tuân thủ quy định của Pháp luật và công bố thông tin theo Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020.

Công khai, minh bạch, trung thực, kịp thời thông tin về tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính thông qua báo cáo thường niên, báo cáo tài chính, thông cáo báo chí, thông tin trên website công ty tại địa chỉ: www.haagrico.com, website của Sở giao dịch chứng khoán Tp Hồ Chí Minh và các phương tiện truyền thông...

► Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 ngày 16/04/2022: thông qua các vấn đề quan trọng, các chiến lược hoạt động kinh doanh của Công ty trước Đại hội đồng cổ đông, ghi nhận giải đáp toàn bộ thắc mắc, ý kiến của cổ đông trực tiếp rõ ràng.

► Bộ phận quan hệ cổ đông không ngừng cải thiện, tiếp cận, hỗ trợ, chăm sóc phục vụ cổ đông tốt nhất thông qua các kênh tương tác như điện thoại, email,...

Nghiên cứu, triển khai các hình thức họp Đại hội đồng cổ đông vừa trực tiếp vừa gián tiếp phù hợp với tình hình mới, tiện lợi và đảm bảo sức khỏe của Quý cổ đông, đồng thời gia tăng quyền lợi cho cổ đông.

Linh hoạt thay đổi các Quy chế quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát phù hợp với những quy định của Luật doanh nghiệp 2020, Luật chứng khoán và các văn bản quy phạm khác.



Khách hàng và đối tác

Áp dụng các quy trình sản xuất nông nghiệp an toàn với chất lượng đồng nhất, các chứng nhận yêu cầu tiêu chuẩn khắt khe về chất lượng sản phẩm như Global GAP, BRC để thể hiện vai trò trách nhiệm đối với khách hàng và đối tác. Đưa các sản phẩm nông nghiệp vươn tầm quốc tế, góp phần tạo nên thương hiệu, thúc đẩy xuất khẩu.

Công ty luôn nỗ lực thay đổi linh hoạt thích ứng trong từng giai đoạn, ký kết với các đối tác Thilogi trong khâu Logistics, cùng với lợi thế cảng biển và các xe chuyên dụng việc cung ứng vật tư và xuất trái cây diễn ra rất thuận lợi và tiết kiệm được nhiều chi phí.



Nhà nước, chính phủ

Hoạt động đầu tư của công ty góp phần phát triển kinh tế và làm tốt đẹp hơn mối quan hệ 3 nước Đông Dương.



CHƯƠNG

07

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

- 01 Thông tin chung
- 02 Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc
- 03 Báo cáo kiểm toán độc lập
- 04 Bảng cân đối kế toán hợp nhất
- 05 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất
- 06 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất
- 07 Thuyết minh báo cáo tài chính

1. THÔNG TIN CHUNG

1.1 Công ty

Công ty Cổ phần Nông nghiệp Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai (“Công ty”) là một công ty cổ phần được thành lập theo Luật Doanh nghiệp của Việt Nam theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh (“GCNĐKKD”) số 5900712753 do Sở Kế hoạch và Đầu tư (“SKHĐT”) Tỉnh Gia Lai cấp vào ngày 26 tháng 5 năm 2010 và mười chín (19) GCNĐKKD điều chỉnh sau đó.

Cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (“SGDCKHCM”) theo Quyết định số 278/QĐ-SGDHCM do SGDCKHCM cấp ngày 10 tháng 7 năm 2015 với mã giao dịch là “HNG”.

Vào ngày 31 tháng 12 năm 2022, Công ty có năm (5) công ty con trực tiếp, hai (2) công ty con gián tiếp và một (1) công ty liên kết.

Hoạt động chính trong năm hiện tại của Công ty và các công ty con (“Nhóm Công ty”) là trồng và kinh doanh trái cây, Cao su và các loại cây trồng khác; sản xuất và mua bán cây giống; cung cấp dịch vụ trồng trọt và các vật liệu liên quan; xây dựng công nghiệp và các công trình dân dụng.

Công ty có trụ sở chính đăng ký tại Số 15, Đường Trường Chinh, Phường Phù Đổng, Thành phố Pleiku, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam.

1.2 Hội đồng quản trị

Các thành viên Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
Ông Trần Bá Dương	Chủ tịch	
Ông Đoàn Nguyên Đức	Phó Chủ tịch	
Ông Trần Bảo Sơn	Thành viên	
Ông Nguyễn Hoàng Phi	Thành viên	
Ông Nguyễn Phúc Thịnh	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 16 tháng 4 năm 2022
Bà Võ Thị Mỹ Hạnh	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 16 tháng 4 năm 2022

1.3 Ban kiểm soát

Các thành viên Ban Kiểm soát trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
Ông Bùi Minh Khoa	Trưởng ban	
Ông Đặng Công Trực	Thành viên	
Bà Bùi Thị Liễu	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 16 tháng 4 năm 2022
Bà Lê Thùy Dương	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 16 tháng 4 năm 2022

1.4 Ban Tổng Giám đốc

Các thành viên Ban Tổng Giám đốc trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
Ông Trần Bảo Sơn	Tổng Giám đốc	
Ông Nguyễn Hoàng Phi	Phó Tổng Giám đốc	

1.5 Người đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và vào ngày lập báo cáo này là Ông Trần Bảo Sơn.

Ông Nguyễn Hoàng Phi được Ông Trần Bảo Sơn ủy quyền để ký báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 theo Giấy Ủy quyền số 01/2023/GUQ-TGD HAGL Agrico ngày 1 tháng 1 năm 2023.

1.6 Kiểm toán viên

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam là công ty kiểm toán cho Công ty.

2. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nông nghiệp Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai (“Công ty”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con (“Nhóm Công ty”) cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính hợp nhất cho từng năm tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Nhóm Công ty trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc cần phải:

- ▶ lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- ▶ thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- ▶ nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Nhóm Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính hợp nhất; và
- ▶ lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Nhóm Công ty sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với chế độ kế toán đã được áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Nhóm Công ty và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

CÔNG BỐ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc



Nguyễn Hoàng Phi
Phó Tổng Giám đốc

Tỉnh Gia Lai, Việt Nam
Ngày 31 tháng 3 năm 2023

3. BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Số tham chiếu: 12827243/22989163-HN

Kính gửi: Quý Cổ đông của Công ty Cổ phần Nông nghiệp

Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Nông nghiệp Quốc tế Hoàng Anh Gia Lai (“Công ty”) và các công ty con (“Nhóm Công ty”), được lập ngày 31 tháng 3 năm 2023 và được trình bày từ trang 5 đến trang 57, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất vào ngày 31 tháng 12 năm 2022, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra kết luận về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi xin lưu ý đến Thuyết minh số 2.6 của báo cáo tài chính hợp nhất, Nhóm Công ty đã phát sinh khoản lỗ thuần là 3.576.449.702 ngàn VND cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022. Và cũng tại ngày này, Nhóm Công ty có khoản lỗ lũy kế là 7.003.497.410 ngàn VND và nợ ngắn hạn của Nhóm Công ty đã vượt quá tài sản ngắn hạn là 4.288.590.226 ngàn VND. Các điều kiện này cùng với những vấn đề khác được nêu trong Thuyết minh số 2.6 cho thấy có sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Nhóm Công ty.

Ý kiến kiểm toán của chúng tôi không liên quan đến vấn đề cần nhấn mạnh này.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam


Nguyễn Thị Như Quỳnh
Phó Tổng Giám đốc
Giấy CNDKHN kiểm toán
Số: 3040-2019-004-1


Nguyễn Minh Thanh
Kiểm toán viên
Giấy CNDKHN kiểm toán
Số: 5559-2020-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 31 tháng 3 năm 2023

4. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Ngày 31 tháng 12 năm 2022

Ngàn VND

Mã số	Tài sản	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		3.039.104.581	2.848.620.947
110	I. Tiền	5	27.802.937	29.941.540
111	1. Tiền		27.802.937	29.941.540
130	II. Các khoản phải thu ngắn hạn		1.255.225.751	1.187.670.151
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	6	838.802.025	895.643.470
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	7	110.965.534	49.704.194
135	3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	9	119.365.500	-
136	4. Phải thu ngắn hạn khác	8	273.169.821	303.656.427
137	5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	6, 7, 8	(87.077.129)	(61.333.940)
140	III. Hàng tồn kho	10	1.662.374.800	1.556.614.481
141	1. Hàng tồn kho		1.685.120.401	1.558.939.875
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(22.745.601)	(2.325.394)
150	IV. Tài sản ngắn hạn khác		93.701.093	74.394.775
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	16	5.597.295	4.096.291
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ	19	87.817.410	70.012.096
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	19	286.388	286.388
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		9.630.741.741	11.168.425.462
210	I. Khoản phải thu dài hạn		220.713	450.117
216	1. Phải thu dài hạn khác	8	220.713	450.117
220	II. Tài sản cố định		5.247.478.291	5.882.779.284
221	1. Tài sản cố định hữu hình	11	5.237.921.790	5.872.791.127
222	Nguyên giá		7.437.157.166	7.742.057.487
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(2.199.235.376)	(1.869.266.360)
227	2. Tài sản cố định vô hình	12	9.556.501	9.988.157
228	Nguyên giá		11.549.834	11.233.990
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(1.993.333)	(1.245.833)
240	III. Tài sản dở dang dài hạn		3.888.862.683	4.796.085.068
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	13	3.888.862.683	4.796.085.068
250	IV. Đầu tư tài chính dài hạn	15	330.666.827	320.033.419
252	1. Đầu tư vào công ty liên kết		330.666.827	320.033.419
253	2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		2.594.610	2.594.610
254	3. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn		(2.594.610)	(2.594.610)
260	V. Tài sản dài hạn khác		163.513.227	169.077.574
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	16	59.359.386	54.991.701
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	30.3	104.153.841	114.085.873
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		12.669.846.322	14.017.046.409

Ngày 31 tháng 12 năm 2022

Ngàn VND

Mã số	Nguồn vốn	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		9.635.373.327	8.020.022.982
310	I. Nợ ngắn hạn		7.327.694.807	4.828.423.097
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	17	297.359.348	550.848.914
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	18	715.885.589	128.800.234
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	19	11.175.544	9.326.854
314	4. Phải trả người lao động		47.143.668	41.592.345
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	20	614.102.838	597.100.799
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	21	113.563.191	231.557.270
320	7. Vay ngắn hạn	22	5.528.464.629	3.269.196.681
330	II. NỢ DÀI HẠN		2.307.678.520	3.191.599.885
333	1. Chi phí phải trả dài hạn	20	261.805.711	362.533.239
337	2. Phải trả dài hạn khác	21	206.116.917	213.795.862
338	3. Vay dài hạn	22	1.819.755.892	2.595.270.784
341	4. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	30.3	20.000.000	20.000.000
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		3.034.472.995	5.997.023.427
410	I. Vốn chủ sở hữu	23.1	3.034.472.995	5.997.023.427
411	1. Vốn cổ phần		11.085.538.950	11.085.538.950
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		11.085.538.950	11.085.538.950
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		1.170.127.000	1.170.127.000
417	3. Chênh lệch tỷ giá hối đoái		(2.217.695.545)	(2.832.146.815)
421	4. Lỗ lũy kế		(7.003.497.410)	(3.426.495.708)
421a	- Lỗ lũy kế đến cuối năm trước		(3.427.047.708)	(2.307.065.397)
421b	- (Lỗ)/lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay		(3.576.449.702)	(1.119.430.311)
429	5. Lợi ích cổ đông không kiểm soát			
440	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		12.669.846.322	14.017.046.409


 Nguyễn Văn Tiên
 Người lập


 Đỗ Vũ Hải Hà
 Kế toán trưởng


 Nguyễn Hoàng Phi
 Phó Tổng Giám đốc



Tỉnh Gia Lai, Việt Nam

Ngày 31 tháng 3 năm 2023

5. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Ngàn VND

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
10	1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	25.1	741.796.172	1.198.934.872
11	2. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	26	(1.712.592.338)	(1.653.257.685)
20	3. Lỗ gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		(970.796.166)	(454.322.813)
21	4. Doanh thu hoạt động tài chính	25.2	76.505.497	142.294.558
22	5. Chi phí tài chính	27	(333.727.981)	(572.451.137)
23	-Trong đó: Chi phí lãi vay		(308.451.932)	(303.732.455)
24	6. Phần lãi trong công ty liên kết	14.1	36.777.967	19.388.990
25	7. Chi phí bán hàng	28	(21.369.122)	(175.496.699)
26	8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	28	(95.266.780)	(134.707.366)
30	9. Lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh		(1.307.876.585)	(1.175.294.467)
31	10. Thu nhập khác	29	130.804.577	5.429.425
32	11. Chi phí khác	29	(2.388.457.926)	(128.937.488)
40	12. Lỗ khác	29	(2.257.653.349)	(123.508.063)
50	13. Tổng lỗ kế toán trước thuế		(3.565.529.934)	(1.298.802.530)
51	14. Chi phí thuế TNDN hiện hành	30.1	(987.736)	(1.360.256)
52	15. Thu nhập (chi phí) thuế TNDN hoãn lại	30.3	(9.932.032)	180.732.475
60	16. Lỗ sau thuế TNDN		(3.576.449.702)	(1.119.430.311)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Ngàn VND

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
61	17. Lỗ sau thuế của công ty mẹ	23	(3.576.449.702)	(3.576.449.702)
70	18. Lỗ cơ bản trên cổ phiếu (VND)	24	(3.226)	(3.226)
71	19. Lỗ suy giảm trên cổ phiếu (VND)	24	(3.226)	(3.226)


 Nguyễn Văn Tiên
 Người lập


 Đỗ Vũ Hải Hà
 Kế toán trưởng


 Nguyễn Hoàng Phi
 Phó Tổng Giám đốc

Tỉnh Gia Lai, Việt Nam
 Ngày 31 tháng 3 năm 2023

6. BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Ngàn VND

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	Lỗ kế toán trước thuế		(3.565.529.934)	(1.298.802.530)
	Điều chỉnh cho các khoản:			
02	Khấu hao và hao mòn	11,12	522.939.327	465.227.142
03	Dự phòng		46.163.396	49.635.519
04	Lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		9.185.247	232.851.893
05	Lỗ (lãi) từ hoạt động đầu tư		2.268.181.094	(75.244.482)
06	Chi phí lãi vay và phân bổ chi phí phát hành trái phiếu		308.451.932	306.886.037
08	Lỗ từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		(410.608.938)	(319.446.421)
09	Tăng các khoản phải thu		36.516.543	(208.781.973)
10	(Tăng) giảm hàng tồn kho		(2.715.810)	158.561.354
11	Tăng (giảm) các khoản phải trả		129.646.594	(740.118.470)
12	Tăng chi phí trả trước		(34.134.421)	(14.921.163)
14	Tiền lãi vay đã trả		(216.411.053)	(461.361.853)
20	Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động kinh doanh		(497.707.085)	(1.586.068.526)
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	Tiền chi để mua sắm và xây dựng TSCĐ		(668.194.735)	(472.907.178)
22	Tiền thu do thanh lý TSCĐ		(557.349)	5.385.978
23	Tiền chi cho đơn vị khác vay		(119.365.500)	-
24	Thu hồi cho vay		-	601.976.054
25	Tiền mua cổ phần công ty con		-	-
26	Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào các công ty con		-	2.651.644.988
27	Lãi tiền gửi và lãi cho vay		367.483	17.261.979
30	Lưu chuyển tiền thuần (sử dụng vào) từ hoạt động đầu tư		(787.750.101)	2.803.361.821

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Ngàn VND

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
	III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
33	Tiền thu từ đi vay	22	3.482.336.692	3.684.399.226
34	Tiền trả nợ gốc vay	22	(2.199.018.109)	(4.898.457.390)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ (sử dụng vào) hoạt động tài chính		1.283.318.583	(1.214.058.164)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		(2.138.603)	3.235.131
60	Tiền đầu năm		29.941.540	26.706.409
70	Tiền cuối năm	5	27.802.937	29.941.540


 Nguyễn Văn Tiên
 Người lập


 Đỗ Vũ Hải Hà
 Kế toán trưởng


 Nguyễn Hoàng Phi
 Phó Tổng Giám đốc

Tỉnh Gia Lai, Việt Nam
 Ngày 31 tháng 3 năm 2023

7. THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Xem thông tin tại đường dẫn trên trang website của Công ty công bố vào ngày 31/03/2023:

<http://haagrico.com/nha-dau-tu/thong-tin-tai-chinh/bao-cao-tai-chinh-hop-nhat/>

